

# TỰ TINH THẦN QUẬT KHỞI ĐẾN QUẬT KHỞI TINH THẦN

## A.- NỀN VĂN HIẾN 4894 NĂM: HỒN DÂN TỘC

### Mở đầu

Nghe nói đến công cuộc Cứu nước bằng con đường Văn hóa, chắc nhiều người phải bật cười, cho đó chỉ là chuyện vu vơ. Trong giai đoạn này người ta hô hoán phải đa Nguyên đa Đảng để dẹp CSVN mà lập nên thể chế Dân chủ, nay lại là lúc “ dầu sôi lửa bỏng “, thế mà đem chuyện cũ ngàn xưa, xa xôi ra mà bàn với luận.

Thưa, ý chúng tôi muốn đề cập tới chuyện xem ra “ Vô ích “, những thứ tưởng là “ Vô ích này “ lại là “ **nguồn cơn của mọi Hữu ích** “, vấn đề tưởng là “ Xa “ lại hóa ra “ **rất Gần** “, vì nó nằm khuất sâu nơi “ Tâm khảm “ chúng ta, - “ Vũ trụ chi Tâm ” - , nên là những thứ đang cần thiết hơn bao giờ hết. **Đó là Tinh thần Quật khởi của Dân tộc, vì khi Dân tộc đã mất Tinh thần Quật khởi thì không thể hoàn thành được những gì lớn lao cho Quốc gia.**

Chú ý của chúng tôi muốn nhấn mạnh vào hai điểm:

1.- Dầu là Tổ chức nào, Đảng phái nào, Tôn giáo nào, hay Toàn Dân . . . muốn đứng ra Cứu nước và Dựng nước thì cũng chỉ nên đứng trên Cương vị của Công dân mà thôi, có thể, mới tránh được nạn chia rẽ như trước đây. Trong lúc Sơn Hà nguy biến này thì **ai ai cũng phải ra sức Cứu nước**, nếu không muốn làm kiếp Ngựa Trâu.

2.- Muốn làm việc to lớn và khó khăn thì phải có **Sức mạnh lớn lao và Ý chí kiên trì** - sức mạnh kiên trì đó là **Nội lực của toàn dân** - . Muốn vậy thì **toàn dân phải Đoàn kết**. Nguồn mạch của Tinh thần đoàn kết đó đã được un đúc từ ngày dựng nước của Vua Hùng, và cũng đã được thử thách gần 5 ngàn năm. Đó là **Tinh thần Quật cường của Dân tộc**, không có tinh thần này thì không thể giữ nước trước kẻ thù vừa thâm ác, vừa khổng lồ, luôn luôn tìm cách nuốt chửng và tiêu diệt Dân tộc chúng ta. Thảm họa hơn là CSVN đã và đang giúp Thiên triều hoàn thành công cuộc tàn thực Việt Nam! **Muốn chống Thù trong Giặc ngoài, chúng ta buộc phải truy nguyên Sức mạnh đó từ đâu và làm sao có được Sức mạnh đó?**

Hiện nay Đất nước chúng ta đang trên bờ vực thẳm, nhiều thành phần khác nhau đã dùng những phương thế khác nhau để cứu nước, nhưng xem ra chưa đạt được thành tích lớn lao. Lý do là những thành phần này chưa vận động được cả Dân tộc vùng lên, vì đa số trong toàn dân đang mê ngủ, đặc biệt lại có thành phần cam tâm theo giặc để phá nước. Tuy thành phần yêu nước có Tinh thần Quật khởi, nhưng số tham gia chưa được đông đảo, nên chưa đủ Nội lực giúp Dân tộc vùng lên vực dậy được.

Theo Triết gia Kim Định, Tinh thần Quật khởi của Văn hoá của Tổ tiên xưa chính là Tinh thần “ **Văn Hiến chi bang** “ của Việt Nam đã trường tồn qua gần 5000 năm lịch sử.

“ **Văn hiến chi bang** “ là câu mà Vua Thái Tổ nhà Minh đã phong tặng cho Việt Nam vào thời Vua Dụ Tông nhà Trần, chứ không phải chúng ta tự vỗ ngực mà tôn xưng..

Điều trớ trêu là nhà Minh là kẻ Thù Đại Hán mà Vua Lê Lợi đã đánh bại trong 10 năm Trời!

**Văn** đây không chỉ thuần Văn học, Nghệ thuật, mà còn là “ **Văn Dĩ Tài Đạo**”, Đạo đây là **Đạo Lý Nhân sinh** với 3 nền tảng : “ **Thực, Sắc, Diện**”.

**Hiến** đây là những **Trai hùng Gái đảm** đã hy hiến Thân Tâm cho công cuộc gầy dựng và bảo vệ Đất nước dựa vào ba nền tảng vững chắc trên. Có được Hạ tầng vững chắc đó, thì mới có thể xây lên Thượng tầng kiến trúc đồ sộ. Tiếc thay vì nạn đói hộ Bắc và Tây phương mà Dân tộc chúng ta đánh mất tinh hoa của nền Văn hóa, nên mới bị sa đọa.

Nho gia bảo: “ **Thực, Sắc, Diện: Thiên tính dã** “ :

1.- **Thực: Cửa Ăn cũng như Phương tiện nhật dụng** là nhu yếu của mỗi người mỗi ngày, không có nhu yếu tiên khởi này thì chẳng những không tồn tại được, mà còn không có đủ Vật chất để giúp có điều kiện vươn lên những giá trị Tinh thần mà cha ông chúng ta gọi là “ **Đạo lý Nhân sinh** “, nguồn của tinh thần Bất khuất.

**Thực** là Ăn sao cho vừa Ngon vừa Lành, khi Ăn làm sao cho cặp đôi cực Ngon / Lành được hài hòa ( Theo Dịch lý ) thì sẽ có “ **Một Tâm hồn minh mẫn trong một Cơ thể khỏe mạnh** “, còn Vật chất chỉ là phương tiện hàng ngày, luôn luôn biến đổi, Có đó rồi Không đó, ( Thực nhược Hư, Hữu nhược Vô ) nên phải biết cách sử dụng như là phương tiện, sao cho cuộc sống được điều hòa Tiết độ, khi đó mới được Thân an Tâm lạc. Có vậy thì “ “ **Có Thực mới vực được Đạo**”., Đạo biết sống Tiết dục, biết Tự chế mà sống Hoà với nhau.

Đây là **Đạo Nhân, Đức Nghĩa** làm Người.

**Nhân** ( Nội ) là lòng Yêu thương, Kính trọng và Bao dung.

**Nghĩa** ( Ngoại ) là lối hành xử Công bằng “ **Phải Người phải Ta** “ trong Gia đình và ngoài Xã hội để Hòa với nhau, Đoàn kết với nhau.

2.- **Sắc: Sắc dục** xây nên Tổ Ấm Gia đình. Sinh hoạt Gia đình phải hành xử theo Nhân Nghĩa cho hài hòa để gia đình không là Tổ Lạnh hay Tổ Nóng để sống hòa vui với nhau.

Sắc dục trong Tình Nghĩa kết đôi Vợ Chồng, giúp mọi người trong Gia đình sống hòa thuận hầu cộng tác với công trình “ **sinh sinh hóa hóa của Vũ trụ**”.

Gia đình còn là cái nôi ” **Ươm Nhân Luyện Trí** “ cho con cái, để Gia đình trở thành tế bào nền tảng vững chắc cho xã hội. **Mẹ ươm Tình, Cha luyện Trí, Mẹ Cha giúp con hành xử sao cho Nhân Trí hài hòa để thành Trai hùng Gái đảm.**

3.- **Diện: Muốn có Thể Diện** thì phải trau dồi Nhân phẩm theo **Ngũ Thường - Đạo đức Cá nhân** -, và **Ngũ Luân - mối Liên hệ Hòa** trong Gia đình và ngoài Xã hội -. Đừng lầm Ngũ Thường và Ngũ luân này chỉ là Luân lý đã mất hết tinh hoa của Hán Nho, mà là tinh thần biến hóa một cách hài hòa theo lối “ **Chấp kỳ Lương đoan** “ của Dịch lý Việt. Dịch lý là lý **Thái cực** của “ **Đại Đạo Âm Dương hoà** “.

**Diện** là ngoại hình của **Thể**, gọi chung là **Thể Diện**. Nhờ **Thể** có tu dưỡng được **Đạo Nhân** ( Nội ) thì mới giúp **Diện** thực hiện được **Đức Nghĩa** ( Ngoại ) trong cuộc sống, hay hành xử với nhau theo lẽ Công bằng để sống hòa với mọi người. Sống được như vậy là nhờ biết cách sống “ **Hợp Nội Ngoại chi Đạo** “.

( Nội được ví như Hạt ở bên Trong, Ngoại như phần Thịt của trái cây bao bên Ngoài, trong đó, Hạt là phần quan trọng, khi mất đi một phần thì không còn là một quả nữa. khi đánh mất phần Hạt của cái quả thì cũng giống như con Người đánh mất cái Tâm của mình ).

Cả ba yếu tố trên là Nhu yếu thâm sâu của con Người được bẩm thụ từ Trời Đất, không ( ít ) ai có thể khước từ.

Vì “ **Vạn vật đồng Nhất Thể** : Mọi vật đều có cùng bản thể Vật chất hay Năng lượng “, giúp **Vạn vật tương liên**: Vạn vật đều có liên hệ chặt chẽ với nhau “ “, nên **Nhân Nghĩa** không những giúp mọi người hành xử Hoà với nhau, mà còn giúp con Người có mối liên hệ Hòa với cả Trời Đất Vạn vật nữa, Cha ông chúng ta gọi là “ **Thiên sinh, Địa dưỡng, Nhân hòa** “.

**Nhân** là **Nhân Tình**, **Nghĩa** là **Nhân Tính** của con Người hay nói gọn là **Tình Lý**. Khi con người sống theo “ **Tình Lý tương tham** ” thì hòa được với người khác. Cụ Nguyễn Du đã ví von: **Bên Ngoài** ( Xã hội ) là **Lý** ( Nghĩa : lẽ sống Công bằng ) , **nhưng Trong** ( mỗi cá nhân ) là **Tình** ( Nhân ) < Nguyễn Du >

Đây là nguồn gốc của **Tình thần Dân tộc**, Tổ tiên Việt đã tóm tắt lại trong Châm ngôn:

“ **Mẹ Âu Cơ: Non Nhân, Cha Lạc Long: nước Trí, nước Trí, con Hùng Vương: Hùng Dũng “.**

**Trong cuộc sống, người nào biết sống theo hai lối ngược chiều Quy tư ( Nội ) và Suy tư ( Ngoại ) để kết hợp hài hòa hai yếu tố Nhân / Trí thì trở nên Hùng / Dũng.**

**Hùng là Diện thuộc Ngoại khởi, tức là nếp sống khi ra trận tiền, con người xem mạng sống tựa lông Hồng.**

**Dũng là Thể, tức là sức mạnh Nội khởi, giúp con người có khả năng Tự chế để luôn sống theo đường Nhân Nghĩa. Đây là mẫu Người Trai Hùng Gái Dăm.**

**Hùng Dũng là Tinh thần Quật khởi của từng Cá nhân, còn Tinh Đồng bào mới là Tinh thần Quật khởi của cả Dân tộc.**

**Cho nên muốn có Tinh thần Quật khởi thì tiên vàn mỗi Cá nhân phải tu dưỡng từ tấm bé cho đến già để đạt Đạo Nhân và thực hành Đức Nghĩa suốt đời.**

**Còn cả Dân tộc phải bồi dưỡng Tinh Nghĩa Đồng bào, mới có Tinh thần Quật khởi.**

**Nhân, Trí, Dũng là Nhân phẩm của con Người Việt Nam hay Tam cương của Việt Nho, Tam cương Nhân, Trí, Dũng là nền tảng của Tinh thần Lập Quốc Việt Nam. Tam cương của Tàu là: Quân, Sư, Phụ .**

**Tục Lễ thờ cúng Tổ tiên là tôn thờ Nhân phẩm: Nhân, Trí, Dũng của người Việt. Người Tàu không có Bàn thờ Tổ tiên, mà chỉ có bàn thờ Ông Địa ( Lợi ).**

**Nhân, Trí, Dũng là bản chất Hòa hay nền tảng của nền Văn hoá “ Dĩ Hòa vi quý “ .**  
Đây cũng là nền tảng của **Tinh thần Bất khuất** của nền Văn hoá, mà triết gia Kim Định gọi là **Tinh thần Quật khởi**.

Vì bê trễ không tu dưỡng cho được những giá trị nền tảng “ **cho là Tâm thường: Trai mà chi, Gái mà chi, sao cho ăn ở Nhân Nghĩa ( Nghĩa ) mới nên** “ ( Ca dao ), mà chúng ta “ **đánh mất cái Phi thường** “*Tương liên của Tinh thần Quật khởi* “ trong công cuộc Xây Dựng và Bảo vệ Đất nước.

Đây là cái Gốc bàn thạch của Tổ tiên đã tồn tại suốt 4894 năm, được khởi đầu kết tinh từ nền Văn hóa Hòa Bình cách nay 12 ngàn năm đến 30 ngàn năm.

Ngoài Nho giáo là nền Văn hóa ngàn xưa, một số chúng ta theo Văn minh Tây phương cho là quê mùa đã chối bỏ mà xa lánh, không ngờ bỏ luôn cả **Tinh thần Quật khởi** của Dân tộc!

Dân tộc chúng ta lại có thêm nhiều Tôn giáo, nói gom lại là hai tôn giáo lớn: Phật Giáo với Kitô giáo, thế tại sao Dân tộc chúng ta còn yếu xù! 90 triệu Đông bào mà để cho 3 triệu CSVN đề đầu cuỡi cổ hơn 70 năm nay?

Trong khi đó:

**Phật giáo** có Tam cương: *Từ bi, Trí tuệ và Hỷ xả.*

**Kitô giáo** có Tam cương: *Bác ái, Công bằng, Tha thứ.*

**Nho giáo** có Tam cương: *Nhân ( ái ), Trí ( lý Công chính ), Dũng ( Bao dung ).*

**Từ bi** có khác gì với *Bác ái* hay *Nhân ái*.

**Trí tuệ**, có khác gì với *Công bằng* hay *Lý Công chính*.

**Hỷ xả** có khác gì với *Tha thứ, Bao dung*.

Vậy Tam cương của Kitô giáo, Phật giáo và Nho giáo tuy danh xưng khác nhau, nhưng đều có bản chất Hòa bình, có khác chăng là mức độ tu thân của mỗi tín đồ có Cao, Thấp mà thôi.. **Đây là gốc rễ của Tôn giáo đại kết.**

**Vậy khi giữ được ba cái Gốc Hòa này thì mới giải quyết được vấn đề Đoàn kết toàn dân.**

Các Tín đồ các Tôn giáo tất phải Kính trọng nhau, ai có niềm Tin nào thì duy trì và phát triển niềm Tin đó, miễn là cố gắng chấp nhận Dị biệt của nhau, hành xử công bằng với nhau nhờ Tam cương riêng, thì đoàn kết với nhau mà chung vai góp sức Cứu và Dựng Nước.

**Vậy khi chưa có đoàn kết thì biết là các Tôn giáo chưa đại kết, lẽ tất nhiên là Tín đồ các Tôn giáo còn sống trái với tinh hoa của Đạo mình.**

Sự xung đột tôn giáo thường do những Tín đồ Tôn giáo “ **Lấy Đạo tạo Đòi** “ mà thôi, chẳng có Tôn giáo nào viện cớ này nọ mà khích bác, hãm hại nhau!

Thường chúng ta cứ đi tìm đũa Thần Cứu nước ở nước ngoài với **Duy Lý, Duy Khoa học, Duy Luật pháp**, ( Duy: monodimension ) mà bỏ quên Gốc “ **Lưỡng Duy**” Hùng / Dũng ( Dual unit ) của Tổ tiên, ( Duy Tâm & Duy Vật: Tâm Vật Nội Ngoại đề huề ), do **bỏ mất cái Tâm nằm ngay trong cái Thân mình!**

Có phải CSVN đã ăn phải độc dược “ **Hận thù và Cường bạo** “ của CS từ Âu Châu và Trung Hoa mà bỏ mất Tinh Đồng bào và Công lý xã hội ?

Nhìn qua Văn hóa và Tôn giáo đáng lẽ chúng ta phải Quật cường gấp ba, mà khôn thay lại khiếp nhược hơn một mình Nho giáo cho là quê mùa lạc hậu, Tinh thần Bất khuất của Nho đã giúp con thuyền Dân tộc ghì vững mái chèo qua hàng ngàn năm lịch sử! Là những kẻ tự hào là con người Văn minh, chúng ta có tự hỏi “ Tại sao và tại sao? “

Chúng ta thường tự hào Dân tộc ta có gần 5 ngàn năm Văn Hiến, nhưng xét kỹ thì Văn của chúng ta đã theo thời gian rơi rụng mất phần tinh hoa của Đạo, lấy gì mà “ **Tải Đạo** “ , chỉ còn lại lối Văn cho là “ cao thượng đi Mây về Gió, nào là ngâm Thi vịnh Nguyệt, mơ theo Trăng mà vợ vẫn cùng Mây, chẳng liên hệ gì tới nhật dụng Áo Cơm “ , rồi nào là Duy khoa học, Duy Sử, với Duy Lý, lấy việc đã kích, khích bác nhau để dành Phải / Trái, Hơn / Thua, nên đưa nhau vào nạn Phân hóa đoạn trường của Tháp Babel..

**Quả là chúng ta đã bỏ rơi mắt tinh hoa của Văn ( Nội ) , nên cũng đánh mất luôn cả Hiến ( Ngoại ) !.**

Cứ xem nhóm người “ **Hèn với Giặc, Ác với Dân** “, cũng như những người “ **Vô cảm và thiếu trách nhiệm Liên đới** “ thì rõ:

Lớp người “**Mê muội** “ vì vừa Ngu vừa Tham”, chối Góc “ Nhân Nghĩa của Tổ tiên “, a theo thói “ Tham tàn cường bạo “ của CS Quốc tế, không những đi Cướp Của, Giết Người và tước đoạt quyền Tự do của Đồng bào, biến toàn dân thành Nô lệ, mà còn phá Nền tảng Nước giùm cho kẻ thù truyền kiếp.

Lớp còn “ **Ngủ mê** “ thì cho việc nào thì mình cũng Vô can, nên cứ “ **Im lặng là vàng** “ , “ **sống chết mặc bay, chỉ có tiền thầy bỏ túi** “ là chuyện mới đáng để tâm”!

Còn lớp Người còn “ **Tinh thức** “, còn giữ được **tinh thần Quật khởi** của Dân tộc đang vùng lên **đem Công lý vào Xã hội để xây dựng Hoà bình**, đội ngũ này đang càng ngày càng lớn mạnh. Đây là ngọn Đuốc Thiêng soi đường dẫn lối cho cả Dân tộc, họ đang mở rộng vòng tay đón nhận mọi Đồng bào vào “Lòng Biển rộng bao la “ của Quốc Mẫu Âu Cơ, vào “ Trí thẳm sâu đại Dương “ của Quốc phụ Lạc Long , để cùng theo lối chân Con Hùng vương “Hùng Dũng “ mà Cứu nước và Dựng lại nước.

Cái Quốc nạn ngày nay được T.G. Kim Định gọi là **Lạc Hồn Dân tộc** hay lạc “ **Hồn Thiêng Sông ( Nghĩa ) Núi ( Nhân )** “ , nói theo kiểu Bình dân là đánh mất “ **Tinh Nghĩa Đồng bào** “.

**Vậy muốn Quật khởi để Cứu và Dựng Nước thì chúng ta phải Quật khởi Tinh thần.**

Đó là Lý do Chúng tôi nhắc chuyện Cũ để gọi lên cái Mới, nói chuyện Xa để cùng đón đưa nhau về Gần.

\*Cái Cũ là “ **Đạo bất viễn Nhân** “ . “ **Thể Dung nhất Nguyên, Hiến Vi vô gián**” của Nho.

**Đạo bất viễn Nhân**:“Đạo không xa con Người”, mà ở ngay trong Tâm con người, nên khi biết Quy tư vào Tâm mình thì nhận ra Tâm Đạo, qua Tâm Đạo chúng ta ngộ ra Đạo lý Nhân sinh.

*\*Cái Mới là Mỗi chúng ta thử xem lại mình có còn Quy tư, trau dồi cái Tâm để đạt Đạo Nhân hầu Bao dung nhau, và cũng Suy tư để luyện Trí cho được Chu tri ( Chu Tri: Holistic knowledge ) hầu con Người được phát triển toàn diện, mà biết cách sống Hòa với nhau theo Đức Nghĩa?*

**Thể Dung nhất Nguyên:** *Thể và Dung đều có cùng một Gốc. Thể là Bản thể ở Trong con người gọi là Nhân Tâm, còn Dung là phần hiện ra bề Ngoài là Nhân Tính, Nhân Tâm và Nhân Tính liên hệ chặt chẽ với nhau không thể tách rời. Khi Tâm con Người Nhân ái thì bộ mặt của họ toát ra vẻ hiền lành. Khi con Người CS với lòng Hận thù sôi sục thì bộ mặt họ đàng đàng sát khí. Cho nên khi muốn đổi cái Diện bề Ngoài thì phải đổi cái Thể bên Trong trước mới được*

*\*Cái Mới là có mỗi người có sửa cái Tâm cho hiền lành thì cái Tính mới tốt được, chứ con người còn Bất Thiện thì chỉ làm được điều xấu. Muốn sửa hiện tượng rối ren trong cơ chế xã hội do con người xấu gây ra thì chính họ phải sửa đổi trước, chứ không thể sửa đổi các hiện tượng rối ren mà xong.*

---

**Hiển Vi vô gián:** *“ Cái Hiển hiện rõ ràng ” và “ cái Vi diệu không nhìn thấy ” không có cách biệt nhau, vì Hiển / Vi là cặp đối cực đã thành lưỡng nhất ( Dual unit: 2 → 1 ), như kiểu “ Âm Dương hòa “. ( Âm: Vi. Dương : Hiển ), hay Tâm / Vật luôn kết đôi mà không xa lìa nhau.*

*\*Cái Mới là Khi hiểu được “ Hiển / Vi vô gián “ thì chúng ta sẽ ý thức được cách ăn ở sao cho “ Tâm / Thân hài hòa ”, nếu không Tu dưỡng để đánh mất cái Tâm thì cái Thân cũng mất hết Ý thức làm người, khi đó con người sẽ trở nên Vô cảm và thiếu Trách nhiệm Liên đới.*

*Muốn tìm cái Vi diệu thì phải bắt đầu từ những cái Rõ ràng. Thánh Gandhi đã dùng chiến thuật Bất Bạo động, ngồi tọa kháng ngoại đường < Hiển hiện > mà giải phóng được nước Ấn Độ ra khỏi sự cai trị của nước Anh < kết quả Vi diệu: hiệu quả của Tinh thần Bất bạo động > .*

*. Khi nhìn thấy Bà Thánh Térésa Calcutta nhật những bệnh nhân sắp chết bị bỏ rơi ngoài đường về chăm nuôi thì liền nhân ra lòng Bác ái của Bà.*

*Có Nhân, nghĩa là với Tình Yêu thương thì con Người tìm đến với nhau.*

*Có Nghĩa là con người được Lý trí soi sáng để nhận biết có ăn ở Công bằng thì mới Hòa với mọi người .*

*Với Tinh thần “ Âm Dương hòa “, hay “ Tình / Lý tương tham ”, chúng ta biết sống hài hòa theo hai chiều ngược nhau ( Dịch: Nghịch số chi Lý ) hay “ Có Đi có Lại mới Toại Lòng nhau “ thì tất nhiên sẽ Hòa cùng nhau “ .*

**Vậy:**

**Hòa là Tinh hoa tốt cùng của mọi Tôn giáo cũng như Văn hóa Thái hòa Việt,**

**Hòa là nguồn mạch của Tinh thần Đoàn kết.**

**Nên:**

**Hòa tao nên Sức mạnh, Hòa tao nên Tinh thần Quật khởi của Dân tộc.**

---

**Xem thế, Tinh hoa nền Văn hoá Nho giáo ( khác với Hán Nho) của Tổ tiên chúng ta không có què mùa lạc hậu, vì chúng ta không để Tâm Quy tư và Suy tư nên không nhận ra, cứ làm tướng là của Tàu mà chối bỏ, thực ra nền Văn hoá chúng ta chẳng những đi trước thời đại mà còn rất hợp và rất cần cho thời đại Dân chủ ngày nay.**

---

## **B.- LẠC HỒN DÂN TỘC**

Do bị Nô lệ cũng như chiến tranh triền miên khiến Dân tộc lâm vào cảnh “ Cái Khó bó cái Khôn “, cũng như khi gặp ánh sáng Văn minh chói lòa của Tây phương, chẳng những không học được tinh hoa của người ta mà chỉ vớ được thứ độc dược “ cá nhân chủ nghĩa phóng túng “, họ không hiểu Nho của Việt và Tàu khác nhau, vì có nhiều thứ. Nho trong huyết quản của Dân Việt mang Tinh thần bất khuất, còn Nho của Tàu là Hán Nho là Nho bạo động, gây chiến tranh cướp bóc. Khốn thay qua các Vua quan của Việt thời quân chủ sau này lại là thứ Nho hủ bại. Nên khi đã phá Nho làm cho Dân tộc bị bật rễ, xem Vua Hùng với Tinh Đồng bào chỉ là chuyện hoang đường, lại thêm CSVN ăn phải “ độc dược Mác, Lê, Mao “, cùng với Ý hệ kích động với tổ chức mặt trận tinh vi, khiến cho nền Văn hoá Dân tộc đã sa sút, lại bị CSVN phát động quần chúng phá sập luôn một số thuần phong mỹ tục còn lại, làm cho nền Văn hoá Tổ tiên, tức là mạch sống của Dân tộc bị suy thoái tận nền mà bị Lạc Hồn.

Khi bị Lạc Hồn, một số người Việt nhìn Đồng bào mình ra người xa lạ, thậm chí là kẻ thù không đội trời chung, nên Dân tộc bị tan đàn xẻ nghé, nền Văn hoá ngày càng bị sập tận nền. Tuy có giai đoạn được độc lập, nhưng lại không lưu tâm phục hoạt lại mà rước “ **Hồn Thiêng Sông Núi** “ về với Dân tộc.

Cụ Phan Chu Trinh đã chỉ điểm ra những khuyết điểm nào lòng, chúng ta hết còn tự hào là một Dân tộc có gần 5 ngàn năm Văn hiến:

**10 Điều bi-ai! Mà cụ Phan-Chu-Trinh đã chỉ ra!!!**

**100 năm sau vẫn... nguyên- vẹn!**

**Và còn tệ hơn nữa!!!**

[ Từ VN Share ]



**“ 1. Trong khi người nước ngoài có chí cao, dám chết vì việc nghĩa! Vì lợi-dân ích-nước!!! Thì người nước mình tham sống sợ chết! Chịu kiếp sống nhục-nhã đọa-đày!!!**

- 2. Trong khi người ta dẫu sang, hay hèn! Nam hay nữ ai cũng lo học lấy một nghề !!! Thì người mình chỉ biết ngồi không ăn bám!!!.**
- 3. Trong khi họ có óc phiêu-lưu mạo-hiểm! Dám đi khắp thế-giới mở-mang trí óc !!! Thì ta suốt đời chỉ loanh-quanh xó bếp! Hú-hí với vợ con!!!**
- 4. Trong khi họ có tinh-thần đùm-bọc! Thương yêu giúp-đỡ lẫn nhau!!! Thì ta lại chỉ quen thói giành-giật! Lừa-đảo nhau vì chữ lợi!!!**
- 5. Trong khi họ biết bỏ vốn lớn! Giữ vững chữ tín trong kinh-doanh làm cho tiền bạc lưu-thông! đất nước ngày càng giàu có!!! Thì ta quen thói bắt-nhân bắt-tín! Cho vay cắt cổ, ăn quỵt vỡ nợ, để tiền bạc đất-đai trở thành vô-dụng!!!**
- 6. Trong khi họ biết tiết-kiệm tang-lễ! Cu-xử hợp-nghĩa với người chết!!! Thì ta lo làm ma-chay cho lớn! đến nỗi nhiều gia-đình bán hết ruộng, hết trâu!!!**
- 7. Trong khi họ ra sức cải-tiến phát-minh! Máy-móc ngày càng tinh-xảo!!! Thì ta đầu óc thủ-cự! ếch ngồi đáy giếng! Không có gan đua-chen thực-nghiệp!!!**
- 8. Trong khi họ giỏi tổ-chức công-việc! Sắp-xếp giờ nghỉ, giờ làm hợp lý!!! Thì ta chỉ biết chơi-bời! Rượu-chè cờ- bạc, bỏ-bê công-việc!!!**
- 9. Trong khi họ biết gang-gỏi tự-lực tự-cường! Tin ở bản-thân!!! Thì ta chỉ mê-tín nơi-mồ mả! Tướng số! Việc gì cũng cầu Trời khẩn Phật!!!**
- 10. Trong khi họ làm việc Quan cốt ích-nước lợi-dân! đúng là “đầy-tớ” của dân! được dân tín-nhiệm!!! Thì ta lo xoay-xở chức Quan để no-ấm gia-đình! Vênh-vang hoang-phí! Vợ-vét áp-bức dân-chúng!!! v.v... “**

- - -

**Tiếp theo là cái Nhục của Cuộc Sống Sa Đọa**  
( P.B.C. )

“ Sống tử làm chi đứng chạt trời!

“ Sống nhìn thế giới hồ chẳng ai!

“ Sống làm nô lệ cho người khiến!

“ Sống chịu ngu si để chúng cười!

“ Sống tưởng công danh, không tưởng nước!

“ Sống lo phú quý chẳng lo đời!

“ Sống mà như thế đừng nên sống !

“ Sống tử làm chi đứng chạt trời? “



Rõ là:

“ Phương Hoàng cắt cánh bỏ đi,

“ Rước loài Bìm Bịp đem về Chăn nuôi.”

*Phương Hoàng* là loài Chim lớn luôn tung cánh trên trời mây cao xanh, còn *Bìm Bịp* là loài chim nhỏ bé sống chui lủi trong bờ bụi rậm rạp dưới thấp.

*Phương Hoàng* có thể vươn lên những giá trị cao quý trên Trời, còn *Bìm bịp* chỉ dành nhau bất chính những thứ thấp hèn dưới Đất .

*Thiết nghĩ, để rửa Quốc nhục chúng ta phải cảnh tỉnh nhau, giúp nhau sửa đổi cho Kỳ được được những thói quen nguy hiểm này trước, mới có thể điều nhau vùng lên vực dậy được.*

Phần trên hết là Tinh thần Quật khởi theo Văn hóa Việt tức là **Việt Nho**, ( khác với Nho của Tàu là Hán Nho ) còn bài Trích dưới đây là cái nhìn tinh thần Quật khởi theo Triết Lý An Vi của T. G. Kim Định.

Chúng tôi xin trích Bài sau để quý độc giả tùy nghi. Các tiểu mục do chúng tôi đem vào.

### C.- TỰ TINH THẦN QUẬT KHỞI ĐẾN QUẬT KHỞI TINH THẦN

( Việt lý tổ nguyên: XXII.- Tự tinh thần. . .Tr. 411- 424. Kim Định )

#### 1.- Đọc Sử để nhận ra óc Quật cường của Dân tộc

“ Có một điều ai cũng nhận ra được khi đọc lịch sử nước nhà đó là óc Quật cường nổi bật. Một nước nhỏ bên cạnh một nước làng giềng đồ sộ, vậy mà vẫn giữ được độc lập, và đã có lần thắng nổi Mông Cổ, một đoàn quân đã chinh phục tự các nước Tây Âu cho tới Viễn Đông, nhưng khi xuống đến Việt Nam thì bị đánh quy chính giữa lúc nhà Nguyên còn đang hưng thịnh. Cái sức Quật cường đó được duy trì cho tới thời Pháp thuộc vẫn luôn luôn bất khuất và được bùng lên ở trận Điện Biên Phủ. Đó là trận mà nước Việt Nam bé nhỏ đã thắng một cường quốc Tây Âu. Đó là một hiện tượng đặc biệt nhưng có lẽ con người thời đại sống quá ồn ào phiến diện không lưu ý tới, hoặc một số người Việt có nhận thấy nhưng cũng không tìm ra được lý do.

#### 2.- Óc Quật cường: Nền tảng Triết lý của chúng ta

Vì thực ra nếu không vượt lên đến nguồn gốc thì khó lòng tìm ra được yếu tố giải nghĩa óc Quật cường của dân Việt vì nó chỉ thể tìm ra ở đợt Triết lý mà thôi. Vậy khi đi vào lãnh vực Triết ta sẽ nhận ra rằng óc Quật cường chính là nền tảng Triết lý của chúng ta. Và sở dĩ nó sống trường cửu qua bao cơn bão tố là vì một trật nó cũng là Triết lý của con Người. Và do đấy ta có thể quả quyết nó là nền Triết lý nếu không duy nhất thì cũng là nổi nhất. Bởi vì những Dân tộc ở trong những điều kiện tương tự như nó đã không còn giữ nổi.

Bên Âu Châu cổ đại người Minoens ( *Nông nghiệp* ) đã gục ngã trước sức tấn công của người xâm lăng Hellens ( *Du mục* ) .

Bên Ấn Độ người Dravidiens ( *Nông nghiệp* ) đã bị lép vế trợn vện trước sức mạnh của giống Aryen ( *Du mục* ) hung hãn.

Riêng có Viêm tộc ( *Nông nghiệp* ) đã dẻo dai đối chọi với kẻ xâm lăng là Hoa tộc ( *Du mục* ) .

Và nếu với Hoa tộc chúng ta chỉ thị những đợt xâm chiếm từ Tây Bắc với rất nhiều tên tuổi: Đột Khuyết, Hôi Hột, Kim, Nguyên, Thanh v.v thì phía Viêm tộc cũng trường kỳ kháng chiến qua Miêu tộc, Bách Việt, Lạc Việt, để rồi ngày nay đại diện chính thức cho cái sức chống đối dẻo dai đó là Việt Nam.

Vì thế cái óc Quạt cường của người Việt là truyền thống của một Dân tộc lớn lao, có cái sứ mạng nuôi dưỡng bảo vệ cho một nền Triết lý Nhân bản, mà đến thế kỷ 20 này nhân loại mới bừng tỉnh giấc mê mở mắt nhận ra sự cần thiết.

Phải, nhân loại đã nhìn ra bị cảnh Vong thân của mình và lý do căn bản là tại thiếu một nền Nhân bản chân thực. Và vì thế các nhà thức giả trên hoàn cầu đang gắng công tìm cách thiết lập. (xem đầu quyển Nhân Bản).

### 3.- Nguồn Triết lý Nhân bản chân thực

Trong viễn tượng đó người Việt sẽ có phần đóng góp nếu biết trở về Nguồn Gốc để tìm hiểu. Và lúc ấy sẽ nhận thấy là Tổ tiên đã thành công thiết lập ra được nền Triết lý Nhân bản chân thực và chính vì chân thực nên không được trình bày bằng những tràng ý niệm, nhưng đã thể hiện vào Việc làm, vào Lối sống, vào cách Hành xử ở đời. Vì thế ta gọi đó là một Triết lý Biến hóa, hay nói theo danh từ Triết Tây là Biến chứng tức là một đôi co giữa hai thế lực bên Lý bên Tình, bên Văn bên Võ, bên Tiềm thức bên Ý thức. Triết lý Việt Nho chính là mối Tương quan sinh động giữa hai đối cực luôn luôn thay đổi đó, và nếu cần phải gôm vào một tên thì ta gọi là Âm Dương hay nói sát vào một đợt nữa là Sinh và Tâm và Tương quan lý tưởng phải là “ Tham Thiên Lương Địa “ tức Sinh hai phần thì Tâm ba phần, nói khác Tâm phải trùm Cảnh (địa) chứ không phải Cảnh trùm Tâm. Đó là khẩu hiệu đã ghi trên ngọn cờ “ Trung Quang “ (Si Vưu) từ ngàn xưa và nhiều lần đã tung bay khắp cõi Đông Nam Á.

### 4.- Cuộc chiến thư hùng giữa Viêm tộc và Hoa tộc

Nhưng cũng lắm phen bị xâm lăng xéo dầy. Biết bao phen Phục Phi đã bị gìm dưới lòng sông Lạc. Trong thực tế có nghĩa là mỗi khi quân xâm lăng (đại diện cho Sinh) nắm được quyền bính trong tay thì luôn luôn đàn áp Viêm tộc con cháu Nữ Oa, Phục Hy (đại diện Tâm) thí dụ nhà Tần đốt sách chôn Nho là đốt triết lý Nông nghiệp, chôn Nho sĩ của Viêm tộc. Mông Cổ khi đặt quyền cai trị trên Trung Hoa thì gạt Nho sĩ xuống bên dưới hàng ăn mày ( Khất ) . Nhà Thanh khi mới vào được Trung Nguyên cũng giết Nho sĩ, chiếm đất đai của Công, Hầu, Tử, Nam để phong cho Kỳ nhân (Mãn tộc) không phải thi cử vì theo thể lập, rồi lại đặt ra văn tự ngục để khóa miệng Nho gia. Tóm lại không có lần xâm lăng nào là văn hóa Viêm tộc không bị đàn áp. Tệ hơn nữa mỗi lần Viêm tộc đứng lên lật đổ xâm lăng chuyên chế thì rồi lại bị phản bội như nhà Hán nhờ thế dân

gian lên nắm chính quyền, đến khi lên rồi quay lại phản bội dân gian, chà đạp lên nền Triết lý của dân tộc, giết hại công thần đã giúp mình lập nên nghiệp lớn như Hàn Tín là thí dụ, như **Ngô Tử Tư** bị sát hại do tay Phù Sai, như **Phạm Lãi** kịp thời chạy trước khi Việt Câu Tiễn diễn lại cái trò vắt chanh bỏ vỏ....

**Có thể nói lịch sử Viễn Đông toàn viết nên bằng cái thói “ được cá quên nơm “ đó cả.**

Nhưng một trật cũng lại viết nên bằng những sự Chối dậy, bằng **những cuộc Quật cường của Viêm tộc để biểu lộ một nền Triết lý sinh động đầy sức sống**, luôn luôn bị đánh bại như Phục Phi bị chết đuối, như con Lân bị đánh què chân, nhưng rồi lại như con Li chối dậy để chứng tỏ sự thực của câu nói “ **nhất thời chi quan, vạn đại chi dân** “.

**Quan Tần, quan Hán, quan Nguyên, quan Thanh tất cả đã đổ ra không biết cơ man nào là máu Viêm Việt, nhưng rồi các quan lần lượt qua đi mà Viêm Việt vẫn còn tồn tại, qua những danh hiệu khác nhau, tự Miêu tộc qua Bách Việt đến Lạc Việt.... Và cho đến tận nay thì các quan Cộng sản lại tái diễn cái trò cũ đó: đã biết bao chiến sĩ chống xâm lăng bị ngã gục trước sự tàn ác của Cộng quan? Hơn thế nữa đã biết bao cán bộ từng chiến đấu cho sự lớn mạnh của đảng nhưng rồi cũng bị hi sinh, và từ hơn hai mươi năm nay đã có biết bao trăm ngàn con dân Việt gục ngã xuống để làm nấc thang cho Cộng quan bước lên đài chuyên chế.**

**Xin hỏi câu “ nhất thời chi quan vạn đại chi dân “ có còn hiệu nghiệm nữa chăng? Chúng ta phải hỏi thế vì lần này có một yếu tố mới làm cho các Cộng quan khác xa Tần quan, Hán quan, Nguyên quan.... Bởi chung các đợt xâm lăng hay chuyên chế trước có tham vọng Chính trị nhưng còn các quan Cộng sản lại đeo thêm một tham vọng Ý hệ và đây là yếu tố mới rất đáng e ngại. Đã thế còn thêm một yếu tố khác nữa là lần này người Dân bị trục luôn cả Nước, để trở thành những kẻ vô Tổ quốc. Vì chỉ còn có các đảng viên mới có Tổ quốc, mới được Phụng sự, được Quyền lợi, còn tất cả những ai không chịu gia nhập đảng mà chỉ muốn là người Dân của nước thì xin miễn. Yếu tố này đáng áy ngại vì Dân gian đã mất tron ven **Chỗ Đứng.****

### **5.-Triết lý Tác hành bằng Động từ của Tổ tiên**

Trước tình trạng bị đát như thế chúng ta phải làm gì? Một số đồ cho **Vận Nước Vận Trời**, một số khác tỏ ra “ khoa học “ hơn cho là **Hạ tầng chỉ huy Thượng tầng**: Cơ cấu sản xuất khác tất nhiên Thượng tầng phải khác, phải thay đổi cấp hưởng thụ... Đây không phải câu trả lời của Việt tộc người thừa tự cuối cùng của tinh thần Quật khởi truyền thống của Viêm tộc.

**Triết học Tây Âu làm bằng Ngôn từ Ý niệm, triết học Viêm tộc làm bằng Động từ, bằng Tác hành, bằng Tam tài: Trời làm, Đất làm, nhưng Người cũng làm, và đó là nguồn gốc của óc Quật cường: không dựa vào Trời rồi nói là Vận số, không dựa vào Đất để nói Hạ tầng chỉ huy Thượng tầng nhưng “ Doãn chấp kỳ trung “: mình cậy vào Minh, tư Tin, tư Cường, tư Lực. Khác với Vô thần ở chỗ hòa hợp với Trời cùng Đất sao cho “ Thiên Thời, Địa Lợi, Nhân Hòa “. Và đây là Tôn chỉ hành động của Viêm Việt tộc đã từng chiến đấu Quật khởi xuyên qua ngũ thiên niên sử: cứ cha truyền con nối không hề bị đứt đoạn cho tới tận nay.**

### **6.- Lý do thất bại của lớp đàn anh**

Mấy thế hệ liên trước chúng ta cũng đã Quật cường như vậy tuy không thành công. Sự thất bại là chuyện thường không có gì đáng kể. Tuy nhiên mỗi lần thất bại cũng cần kiểm

thảo để tìm ra lý do. Xem ra **Thế hệ đàn anh thất bại vì đã nhăng bở khẩu hiệu Tam Tài trên kia**. Chúng ta hãy coi lại để tránh lối xe cũ. Hãy nói về lời đàn anh liền trước chúng ta tính từ tờ **Nam Phong** của Phạm Quỳnh cho tới tận ngày nay đã biết bao lần Quật khởi và cho tới nay cũng còn đầy thiện chí, lâu lâu lại được hâm nóng lên dưới các danh từ Dân tộc tính, bảo vệ Tinh thần.... Tuy nhiên chúng ta nhận thấy hai điểm thiếu sót lớn lao.

**Điểm trước nhất** và cũng là căn bản là **hầu hết các phong trào đó chỉ dừng lại ở đợt Luân lý** (thuần phong mỹ tục...) hoặc **Văn nghệ** (văn học, văn chương).

**Thứ đến là rời rạc lẻ tẻ hay nếu có tổ chức thì chóng biến ra hình thức**. Như thế là không còn hợp cho thời đại, một thời đại đấu tranh bằng Ý hệ, bằng Thuyết lý, thế mà mình chỉ đưa ra có Văn nghệ và Văn học là những việc của thời bình thì làm sao chống đỡ nổi những búa rìu của Thuyết lý.

Văn nghệ là đồ trang sức, là đồ để chiêm ngưỡng ngắm nhìn không phải là xe tăng, đại bác để gìn bờ giữ cõi, người làm Văn nghệ không đi sâu đủ nên vô tình đề cao nhiều yếu tố mâu thuẫn chống lại nền Văn hóa mà lẽ ra mình phải bênh vực, chẳng hạn ca ngợi cái hay khéo của Việt văn mà lại đả kích Nho giáo thì có khác chi ngồi dưới bóng cây cổ thụ “ miêng ngợi ca lá hoa “ mà “ tay cứ kéo cưa cắt cho đứt tận gốc rễ.”

Cho nên thiếu Triết thì Văn học, Văn nghệ chóng trở thành sáo, không còn là Hồn cho các hoạt động Văn hóa khác, mà cũng không ảnh hưởng chi tới Chính trị. Chính trị trở nên thiếu Hồn làm sao đạt được nền móng sâu xa đủ để làm nên một Chủ đạo, một Huyền niệm đáng tâm hăng say cho cán bộ các cấp. Thành ra cấp trên chỉ còn loanh quanh ở đợt Chỉ thị, Hồ hào, Diễn văn.... Cuối cùng chính trị lâm nguy đổ ra một lối làm ăn kiểm chác: dùng chiêu bài Chính trị để chiếm một hai cái ghế....

Dân có mắt đời nào chịu cúi xuống làm bệ cho ông leo. Thiếu tinh thần các ông lấy chi cấu kết. Điều đó dễ thấy và người ta chỉ trích Chính trị đến độ khinh bỉ nhưng người làm Văn nghệ phải thú nhận rằng chính vị họ chưa chu toàn sứ mạng Văn hóa, nên Chính trị mới sa đọa xuống hàng xôi thịt. Cái lỗi đó Văn hóa phải chịu chung với Chính trị.

### 7.- Hãy lên tận Nguồn Triết lý để cứu quốc

Hãy xóa dĩ vãng, bỏ qua việc đổ lỗi, hãy chân nhận ngay ra điều thiết yếu này là muốn Cứu quốc, Kiến quốc cần phải lên tận Triết lý, tìm ra những nguyên tố cấu tạo nên cái Hồn Quật khởi của Dân tộc. Thiếu nó thì cái tinh thần Quật khởi sẽ lịm dần. Hiện nay nó đã rữa ra chừng mười lăm mảng là Cộng sản và mười nhóm Tôn giáo, hỏi còn lại bao nhiêu cho Dân tộc. Bởi chúng khi chạy theo một Ý hệ, một Thuyết lý nào đó là người ta dồn hết sinh lực cho Ý hệ đó, chúng ta chỉ việc nói truyện với họ thì nhận ra liền.

Những vấn đề liên hệ tới Vận mạng quốc gia có còn được họ lưu tâm nữa cùng chỉ là hàng thứ yếu, hay đúng hơn là lưu tâm lắm, nhưng là để chinh phục về cho Ý hệ họ tôn thờ và chính cái lòng ham chinh phục này đã che mắt họ không cho thấy rằng họ đã từ khước Hồn Dân tộc. Họ còn để lại đây có cái Xác nhưng Hồn đã bị dẫn đi, đã phú dân cho các Ý hệ ngoại lai hết rồi.

Sở dĩ ít người chú trọng đến điều này vì ai cũng cho rằng **cần phải học hỏi cái hay nơi người ta**. Điều ấy đúng qua không ai chối cãi, nên cũng không đề phòng câu thứ hai: là **cái mình học với cái người ta có hay thực chẳng?** Đó là điều cho tới nay chưa ai xét tới cặn kẽ, tất cả đều nghĩ rằng Tây Âu tiến bộ vô cùng, đi dưới nước bay trên trời đều được cả thì tất nhiên các Lý thuyết các Ý hệ họ đưa ra phải hơn mình, cho nên không một ai nghĩ đến xét lại tận nền, mà chỉ dùng lại ở đợt thích nghi ngành ngọn. Nhưng nếu ta chịu nhìn kỹ thì có thể nói **tất cả Ý hệ ngoại lai đều nhằm củng cố địa vị của Quyền bính Chuyên chế, duy trì sự Phân chia Giai cấp, dành ưu đãi cho Thiểu số**, cách này hay cách khác: lộ liễu hay tế vi, và hầu hết là tế vi nên những người đang chạy theo mấy Ý hệ đó không ngờ rằng mình đang phụng sự cho một thế lực đàn áp con Người. **Hầu hết chỉ căn cứ vào Ngôn từ, Lý luận, nên chỉ thấy toàn là hay, hết Tự do thì Giải phóng, hết Bình đẳng thì đến nâng cao Phẩm giá con Người, nhưng nếu ta chịu “ xem Quả biết Cây “** tức nhìn hậu quả mà xét thì sẽ thấy khác.

Thí dụ người Cộng sản luôn luôn nói Bình quyền, Tự do, Dân chủ nhưng trong thực tế là họ nhập cảng toàn bộ triết lý Hy Lạp là nền Triết lý nhằm củng cố Giai cấp Tự do, kìm kẹp Nô lệ trong cái ách tàn bạo đầy bất công chênh lệch. Từ ngày lấy lại nền độc lập, nước ta đã thiết lập ra biết bao đặc ân cho giới này nọ kia khác, là vì mới độc lập ở cấp Chính trị và Văn học mà chưa lên đến cấp Triết lý, vì thế chạy theo ngoại lai mà không hay biết.

Một điểm khác cần được suy nghĩ là **tất cả các tư liệu ngoại lai đều được tổ chức rất quy mô có quân chúng làm hậu thuẫn để bảo thủ quyền lợi và mở rộng thêm mãi ra... Thế là những con cháu của Lạc Việt chính tông tức những người còn thiết tha với Hồn Dân tộc (tức thiết tha với sự Tự do chân chính, Phân chia đồng đều, chống lại mọi Đặc ân...) không còn đất đứng nữa.**

**Miếng đất Tổ tiên bao đời tồn xương máu gây dựng cho con cháu mà nay cứ co dần dưới chân con cháu đến nỗi con cháu phải trở thành vô Tổ quốc.**

Tình trạng bi đát ấy tại đâu, có phải tại thế hệ trước đã không Quật khởi. Không phải thế, tất cả đều đã Quật khởi và hiện chúng ta đang Quật khởi.

**Vậy tại đâu chúng ta cứ bị đẩy lùi vào ngõ cụt. Thưa là tại chưa biết hoạt động theo Thời.**

Thời đại đã đổi mà lề lối tranh đấu của chúng ta chưa có đổi: thời đại tranh đấu bằng Ý hệ bằng Kết đoàn, chúng ta vẫn theo lối cũ kỹ, chỉ có tranh đấu bằng Văn nghệ, Văn chương rời rạc, mà chưa biết đổi. Chưa biết đổi vì Tinh thần Quật khởi của ta mạnh mẽ đã tỏ ra hữu hiệu trên bốn ngàn năm, khiến chúng ta yên trí là bây giờ cũng cứ thế mà xài, khỏi lo đổi lại.

Một đôi người đã nghĩ đến việc cần phải đổi nhưng chưa biết đổi cách nào. Theo tôi thì nhất định phải đổi, còn đổi cách nào thì chúng ta sẽ gom sức tìm ra công thức. **Nhưng hình thái nào kế nó phải chú trọng đến Văn hóa theo nghĩa uyên nguyên mới có thể khơi lại nguồn suối của Tinh thần quật khởi, và việc đó tôi gọi là Quật khởi Tinh thần hay gọi tắt là Quật Thần.**

**Phải, chính cái lò phát minh Tinh thần đã bị bỏ bê từ gần một nửa thế kỷ nay không được vun tưới nữa, thì Tinh thần Quật khởi sẽ yếu dần và có còn Quật khởi nữa**

cũng chỉ là theo đà còn sót lại mà thiếu ý thức sâu xa đi kèm, và như thế sẽ lịm đi dần dần nếu không có những bàn tay dùng dầu Quất Thần xoa lên. Việc này khó hơn Tinh thần Quất khởi đó là chống các thứ ngoại xâm có xương có thịt, còn Quất Thần rất tế vi không có đối tượng cụ thể, do đó rất khó tìm ra cán bộ.

**8.-Triết lý Việt Nho: Nguồn gốc và Cơ cấu căn cơ của Tinh thần Dân tộc**  
Đề là cán bộ Quất thần cần phải có Ốc tế vi, và một lòng Kiên trì tìm hiểu đến Gốc nguồn và Cơ cấu căn cơ của Tinh thần Dân tộc. Hai đức tính đó rất khó tìm, nhưng đầu sao thì đối với người Việt Nam cũng dễ tìm hơn nhiều nơi khác.

**Nhưng khó hay dễ là một chuyện, mà nhất Tâm đi tới là chuyện khác.**

Vì muốn góp phần vào việc đó nên chúng tôi đã thử tìm về Nguồn gốc, cố gắng khai quật lại cái Nền tảng triết lý Việt Nho và đã thử trình bày trong một số sách và sẽ còn tiếp tục để cung ứng cho nhu cầu đầu tiên hầu sửa soạn một cái gì may ra có thể gọi được là Mặt trận Văn hóa. Vì để thành một Mặt Trận Văn hóa cần phải có một “ Chủ đạo “, một Cơ sở tinh thần vững mạnh, đồng thời “ một số Cán bộ thấm nhuần đường hướng “. Người xưa nói vắn tắt là Văn Hiến.

Văn là Kinh điển điển đạt Chủ đạo.

Hiến là những Hiến nhân quân tử hi hiến cho cái Văn, tức cho cái Chủ đạo kia.

Điều thật cho xưa thì nay cũng chưa thể làm khác, nghĩa là một mặt phải có:

**Một Chủ đạo trình bày hợp cảm quan thời đại,  
Hai là một hệ thống Cán bộ trung kiên thì mới là Mặt trận,**

Vì hai chữ Mặt trận bao hàm một tinh thần hăng say chiến đấu cho một lý tưởng theo một đường hướng đã được hoạch định cách ý thức sâu xa.

Trong hiện tình đất nước chúng ta có cần một Mặt trận như thế chăng?

**Chúng ta đã có Văn chưa?  
Có còn thể tìm ra được Hiến nữa chăng?**

Những vấn đề bàn trong sách này có còn gợi nên được chăng những âm vang trong Tâm hồn người Việt nữa chăng? Họ có còn nhiều chăng? Đó là một vài câu hỏi trong rất nhiều câu hỏi có thể đưa ra, nó làm thành một thứ điều tra Văn hóa, mà chúng tôi muốn làm vì nhận thấy nó rất cần thiết cho những dự án liên hệ.

**Vì thế chúng tôi sẽ rất biết ơn quý vị nào vui lòng cho chúng tôi biết ý kiến, những chỉ dẫn mạch bảo, đề nghị v.v... Và xin cảm ơn trước. “**

## **D.- KẾT LUẬN**

*Muốn Cứu và Dựng Nước một cách có nền tảng bền vững, thì tiên vàn chúng ta cần xây dựng cho được Mặt trận Văn Hóa. Mặt trận gồm hai thành phần: Phần Văn và Phần Hiến.*

I.- **Phân Văn** là Đạo lý Nhân sinh theo Việt Nho. Việt Nho theo T. G. Kim Định là một nền Triết lý Nhân bản có:

1.- **Có Cơ cấu** là Bộ Huyền số **2-3, 5**:

**2** là nét Lương nhất của Dịch lý “**Đại Đạo Âm Dương hòa** “. Đại Đạo này cũng tương tự như Time – Space – Continuum của Einstein.  
**Đây là nguồn Tiến hoá trong trạng thái Quân bình động (ổn định) .**

**3** là con người Nhân chủ: con người tự Chủ, tự Lực, tự Cường, có khả năng làm Chủ Vận hệ mình, Gia đình và Đất nước mình.

**5** là nguồn Tâm linh tức là nguồn Sống ( Nhân) và nguồn Sáng (Nghĩa).

Khi có được bộ Cơ cấu thì Nho không còn bị xuyên tạc như Nguyên Nho của Không Tử thành Hán Nho bá đạo.

2.- **Một Chủ đạo Hòa** để đoàn kết toàn dân theo Tinh thần “ **Chí Nhân và Đại Nghĩa**. ( hay Tình Nghĩa Đồng bào ). **Đây là nền tảng Đoàn kết toàn dân.**

3.- **Một lộ đồ xây dựng các Cơ cấu Xã hội** Tiến bộ và Quân bình.

a.- Về **Kinh tế** thì điều hòa giữa đối cực ( Đ/c ) **Công Hữu và Tư hữu**.

b.- Về **Chính trị** thì điều hòa được giữa Đ/c **Nhân quyền và Dân quyền**.

c.- Về **Giáo dục** thì điều hòa được giữa Đ/c **Thành Nhân ( Tư cách ) và Thành Thân ( Khả năng )**.

d.- Về **Xã hội** thì điều hòa được giữa Đ/c **Dân sinh và Dân Trí**.

Các Cơ chế này luôn được Tiến bộ và ổn định qua trạng thái Quân bình động.

4.- **Một Đạt quan** “ an nhiên tự tại “ gọi là **Phong thái An vi**, hay còn gọi là **Phong Lưu**: **Phong** là gió Trời trên Không, **Lưu** là Dòng nước lững lờ dưới Suối. Khi Gió trên Trời, Nước dưới Đất giao hòa thì tạo nên một trường sống thoải mái, khiến cho Tâm hồn con Người lâng lâng siêu thoát, không còn cảm thấy có sự cách biệt giữa con Người và Vũ trụ.

**Khi đã có:**

**Con người Nhân chủ hay Trai hùng Gái đảm,**

**Có Chủ đạo Hòa để đoàn kết toàn dân,**

**Có Lộ đồ để xây dựng các Cơ chế xã hội Tiến bộ và Quân bình,**

**Thì tất mọi người sẽ cùng nhau chung vai đấu sức tìm phương thế mưu cầu phúc lợi cho toàn dân.**

**Việc Nước là việc lớn lao và khó khăn, là gánh nặng đường xa, nhưng là con đường vững chắc để cùng nhau xây dựng một cuộc sống xứng với Nhân phẩm, một xã hội yên vui đáng sống, không có con đường nào nhanh chóng và dễ dàng hơn, vì “ lật đật thì đất dề: Dục tốc bất đạt “ và “ Dễ Đến thì dễ Đi “!**

**II.- Phân Hiến** là Tổ chức cho được **Đội ngũ** đem **Đạo lý Nhân sinh** vào **Đời** bằng cách thực hiện **Chế độ phục vụ con người, mọi người**.

Đây là công trình lâu dài để xây dựng cho được **Bộ sách Dân tộc làm Chủ đạo Hòa để neo Hồn Thiêng Sông Núi ở mãi với Đồng bào như Bộ Thánh Kinh đối với Dân tộc Do Thái**, dầu có phiêu bạt hàng bao thế kỷ, mà Dân Do Thái vẫn còn Đồng quy được vào Tinh thần Thánh Kinh mà lập quốc; đồng thời tổ chức cho được **Đội ngũ vừa Học để tu dưỡng Nhân cách vừa Làm** để rèn luyện khả năng hầu hy hiến Thân Tâm cho lý tưởng Dân tộc, khi đó thì đất nước mới được xây dựng trên nền tảng vững bền để mưu phúc lợi cho mọi tầng lớp Nhân Dân.

Trong nước, ngày nay đã có **Tổ chức Xã hội Dân sự** là **Đội ngũ tiên phong của toàn dân**. Tổ chức càng ngày càng phát triển sâu rộng theo Chủ đạo: Nhân quyền, Tự do và Dân Chủ để Xây dựng **Chế độ Dân chủ**. Chủ đạo này chẳng khác Chủ đạo Hòa của Tổ tiên .

Các **sinh hoạt** của Tổ chức gồm hai **Mục tiêu** chính:

1.- Đấu tranh với Cộng sản để xóa tan những bất công mà đảng đã gieo tang tóc cho Dân tộc trong hơn 70 năm nay, mà xây dựng Cơ chế Dân chủ để đem Công lý vào Xã hội.

2. Đấu tranh với chính Quan thầy đỡ đầu của CSVN với **Bùa Lú “16 chữ vàng, 4 tốt”** với những **“Tương quan”** lừa bịp trẻ con: **“Sơn thủy tương liên, Lý tưởng tương thông, Văn hóa tương đồng, Vận mệnh tương quan”**.

Trước tiên chúng ta cần lột mặt nạ tụi **“Xảo ngôn lĩnh sắc”** **“Tham tàn và Cường bạo”** của Đại Hán.

\* **Sơn Thủy tương liên** với xảo thuật **“Khẩu Phật”**: **“Núi liền Núi, Sông liền Sông”** , nên Trung Cộng và Việt cộng đã **Liên thông** đời móc Bản Dóc, Ải Nam quan , một phần Vĩnh Bắc Việt qua cương thổ Tàu, để rồi **“Tâm Xà”** **“bí mật cùng nhau biến Việt Nam thành một Quận Huyện của Tàu”**.

**Cả Thiên triều và Chư hầu đều Tương liên trong Âm mưu đen tối Di Sơn Dịch Thủy.**

\* **Lý tưởng tương thông**: Trung Cộng đã cướp được 4 chư hầu : Mãn, Hồi, Mông, Tạng, Việt Nam cũng đã hăm hở đi thực hiện nghĩa vụ Quốc tế để **“chiếm Việt, Mên, Lào cho Trung cộng”**.

**Cả Thiên triều và Chư hầu đều Tương thông trong Lý tưởng cướp nước bằng hành động **“Tham tàn và Cường bạo”**.**

\* **Văn hoá tương đồng**: Trung cộng đã đả phá Hán Nho, cho Hán Nho là **“Khổng Khâu nghiệt phần chi học”**. Trung cộng đã cao rao phải triệt hạ chế độ Phong kiến để xây dựng nên Đạo Đức Cách mạng CS, nhưng Mao lẩn mò mãi mà chẳng thấy Đạo Đức CS ở đâu để che lột Đạo tặc, nay Trung hoa đang rơi vào cảnh **“Khoảng Trống Văn hoá”**, kết quả cuộc cách mạng Văn hoá của Mao là **“Xôi hồng Bông Không”** !.



Vì bé tắc về nạn “ Vô Văn hóa “, nên Trung cộng phải dựng lại Tượng Khổng Tử, với kiểu lộn sòng là dùng “ **Lột Cừ** “ của Khổng, để che “ **Dạ Sói** “ của Mao. Khổng Tử là bậc Thành còn Mao chỉ là đồ tể của Trung hoa. Nên phân biệt Khổng giáo là Vương đạo, còn Hán Nho mới Bá đạo, Trung cộng phải bám vào cái phao Hán Nho mà Mao đã cố công nhận chìm!

Thế là có cái “ **tréo căng ngồng** “ hiện ra trước Thiên An môn, hình Mao được treo cao và Tượng Đức Khổng cũng được trưng bày, nên biến Thiên An môn thành nơi “ **QuýThần chi hội** “

Thử hỏi ngoài “ **Khổng Khâu nghiệt phản chi học** “ mà Trung cộng đã đánh đổ, thì nước Tàu còn thứ Văn hoá nào ?

Còn CSVN cũng rập theo Mao, đã phát động quần chúng không những triệt hạ Nho cho là Quê mùa lạc hậu, đã phá Văn hoá Tây phương với lời kết án là Đồi trụy, nhưng Hồ Chí Minh lại xô vài câu Nho để loè đàn em là có Minh triết Hồ Chí Minh. Rõ là “ **Nhỏ ra rồi Liếm lại** “, ngoài ra còn lập ra Đạo Hồ, đặt tượng Hồ ( Tham, Sân, Si ) ngang hàng với tượng Phật!. Nhờ sự đầu tư của ngoại quốc mà mức sống của một số nhân dân có được nâng cao, nhưng khi thiếu số này được “ **Cơm no ấm cất** “ thì “ **Dâm dật** mọi nơi “. Những gì Tệ hại thì Việt Nam cũng siêu nhất còn cái Tinh hoa nhất thì lại **đội sỏ!**

**Cả Thiên triều và Chư hầu đều “ Tương đồng “ ở “**Đỉnh cao trí tuệ Nhân loại** “ về thứ “ **Văn hóa Tôm lộn đầu trở xuống** “. Thay vì lấy Xã hội phục vụ con Người, lại dùng ác tâm bắt con Người phục vụ cho một nhóm nhỏ trong xã hội!**

**Câu châm ngôn của TổngThống Nguyễn Văn Thiệu đã lột trần được cái Nghịch lý đó: “ Đừng Nghe những gì CS Nói, mà hãy Nhìn những gì CS Làm ”, vì bao giờ và khi nào CS cũng “ Nói Tốt, Làm Xấu “ cả.**

\* **Vận mệnh tương liên:** Nếu CSVN cứ khư khư làm Chư hầu cho Trung cộng thì lẽ dĩ nhiên là Vận mệnh Tương liên của CSVN là sắp đến ngày khóa sổ cùng Thiên triều, nhưng nếu CSVN thực tâm đi vào TTP theo hướng xoay trục về Á Đông của Hoa Kỳ, cùng toàn dân bắt tay xây dựng nền tảng của Chế độ Dân Chủ Việt Nam, biến nhân dân trở thành đối tác có khả năng, chăm lo phục vụ cho toàn dân thì Trung Cộng sẽ cuốn gói một mình!

Xin mở bản đồ đính kèm ở dưới để xem Hoàng Sa và Trường Sa là của nước nào, để nhận biết lời **Tuyên bố của ông Tập Cận Bình** chẳng có giá trị gì, nếu lời ông đúng thì rõ là cha ông của ông đã về **Bản đồ Láo, phản Quốc!**

Qua lời Tuyên bố, rõ ra ông ăn nói trái với sự thật, trái với di chỉ của Cha ông, ông chỉ đúng theo kiểu “ **Văn hóa Bàn Cổ Nông** “, chỉ có Bàn Cổ Nông mới hiểu và hành xử như thế! Bàn Cổ Nông chù đoàn kết lại là cướp được cả Thế giới!

Cũng vậy, không biết ông Nguyễn Tấn Dũng cất dấu bản đồ này để làm gì, trong khi chúng ta cần phổ biến cho Nhân dân biết để thấy nguy cơ mà vùng lên vực dậy.

Toàn dân đã bị Giặc Trong biến thành Nô lệ, cả nước đã bị Giặc Ngoài bao vây tứ phía, nhân dân chúng ta cứ an vui sống theo chiêu bài Đối mới của CSVN mãi sao?

**Xem ra Văn mạng của Thiên triều và Chư hầu đã đến giai đoạn “ Bất Tương liên “ nghĩa là “**Nửa đường đứt gánh Tương tư** “.**

Các nhà cầm quyền Trung Hoa đã gây ra “ mỗi Tương quan Cừu địch ngàn đời “ với Dân tộc Việt Nam, mỗi Tương quan này sẽ được cải thiện khi Trung Cộng từ bỏ chế độ độc tài mà đi theo con đường Dân chủ, chứ không thể dùng một vài ngôn từ hoa mỹ hay viễn dẫn câu thơ Vương Bột vớ vẩn để lừa trẻ con, ai chẳng rõ là “ Tuồng nào theo Tập này “, họ kết thân bạn bè với nhau chỉ để “ lừa nhau “ dùng mưu thâm, làm nghề Đạo tặc!

“ Khôn hèn chọn Bạn mà chơi!  
“ A theo Giặc cướp, đi đòi Núi Sông! “

Ngày nay Đất nước chúng ta đang đứng trên bờ vực thẳm, trong cấp thời chúng ta phải biết quyền biến, bỏ đi những thứ dị biệt nhỏ nhặt, khởi đầu cố gắng theo Chủ đạo Hòa đoàn kết với nhau. tìm cách thoát ra vòng kiềm tỏa của Trung Cộng và đồng thời dẹp tan những Bất công của CSVN mà xây dựng Chế độ Dân chủ phù hợp với hoàn cảnh Việt Nam, tiếp tục khởi công “ cải tiến Dân sinh, nâng cao Dân Trí, và chấn hưng Dân Khí “. Khi mọi người dân đều được no ấm, sự hiểu biết đều được nâng cao, đôi bàn tay người dân nào cũng rắn chắc và lành nghề, thì nhân dân mới thực sự được giải phóng: Giải phóng cái Tâm, cái Trí và đôi Bàn tay, có thế, Quốc gia mới hùng mạnh được. Sức mạnh của Quốc gia là ở Nhân dân, chứ không ở một nhóm đảng Bất Nhân và Bất Tài, đó là nền tảng và mục tiêu của Chế độ Dân chủ.!

## Việt Nhân

Tham khảo( 1).- Văn Hiến.Việt Lý Tố nguyên. Kim Định. ( Chúng tôi đã ghi các tiểu mục vào )

( 2).-Bộ sách Việt Nho và Triết lý An Vi của Kim Định  
(trênvietnamvanhien.net)

( 3).- Hoàng Sa Trường Sa không phải của Tàu.

( 4).- Phụ nữ Việt Nam; Nguồn cung cấp Nội tạng cho Trung Hoa

---

## ( 1 ) VĂN HIẾN

### I.- Định nghĩa

“ Văn hiến là những người hi hiến thân tâm cho Văn hóa và được người trong nước kính nể nghe theo. Đó là một loại tông đồ và có thể nói ở đây cũng tìm ra được nét đặc trưng của nền Văn hóa Việt Nho.

Bên Ấn Độ tuy cũng có Văn hiến nhưng không vươn lên đến địa vị cao nhất, trong xã hội vẫn dành cho Tăng lữ Brahmana.

Bên Âu Châu còn kém nữa đến độ không có Văn hiến, chỉ mới có Văn hào, Văn sĩ.

Văn hiến là sản phẩm của Việt Nho và hậu quả là khi các giáo sĩ Âu Châu đến Viễn Đông vào lối thế kỷ 16, 17 thì đều tỏ vẻ ngạc nhiên đến bở ngỡ vì thấy một nguyện vọng tha thiết của Platon đã hiện thực tại Viễn Đông. (\*) Nguyện vọng đó là đặt quyền cai trị vào các tay Triết gia gọi tắt là Triết vương, hay Vua phải học và hiện thực

Triết (philosophe-roi, roi-philosophe). Đây là một nguyện vọng đã chưa bao giờ được hiện thực ở Tây Âu, nhưng các vị thừa sai cho là đã hiện thực bên Viễn Đông.

( (\*) *Plus belle en pratique ne l'était la cité rêvée par Platon en théorie. Rici Bernard maitre, Pour la compréhension de l'Indochine p.36* )

## II.- Nét Đặc trưng của nền Văn hóa Viễn Đông: Triết Vương

Có phải Nguyện vọng cai trị đặt vào tay của Triết gia ?. Có đúng như vậy chăng? Đúng và không.

Đúng ở chỗ trong đời Huyền sử các vị được đưa ra làm mẫu mực toàn là các triết vương: Phục Hy, Thần Nông, Lạc Long Quân, Nghiêu, Thuấn, Đại Vũ, Hùng Vương... Còn các đời sau nhất là từ Hán Nho tuy không được ông nào hẳn xứng danh là triết vương nhưng ít ra có một số sự việc đáng chú ý:

Một là các vua đã học Kinh điển tức là sách Triết.

Hai là địa vị các Triết nhân vẫn được đề cao coi như ánh sáng soi cho cả nước: “sáng bang do triết”, ánh sáng soi cho nước là do triết ( Kinh Thư, Thiên Đại Cáo 13) và vì thế bao giờ cũng coi việc bàn hỏi ý kiến các Hiền triết là điều rất đáng khen. Như Kinh Thi khen vua nhà Thương là “ phu cầu triết nhơn”, rộng cầu đến các triết gia (bài Y Huấn câu 6).

Ba là nước được cai trị theo Văn giáo ít ra trong lý thuyết và phần nào trong thực hiện. Khi nào nước được trị theo Văn giáo thì gọi là Hữu đạo, bằng không thì gọi là Vô đạo, chứ không có tiêu chuẩn nào khác thuộc Tôn giáo và đó là nét đặc trưng hơn hết của các nền Văn hóa Viễn Đông. Vì ba điểm đó nên nhận xét của thừa sai Âu Tây có thể coi là đúng đến quá nửa, và ta có xung tụng là nước có Văn hiến (văn hiến chi bang) cũng không phải thiếu nền móng.

## III.- Nguyên nhân suy thoái : Thiếu Triết vương

Thế nhưng từ hơn một trăm năm nay do sự tiếp cận với Văn minh Tây Âu thì nét đặc trưng kia bắt đầu lung lay và đang sụp đổ, đến nỗi ngày nay đừng nói đến địa vị Triết vương, mà ngay đến địa vị Triết trong Quốc học cũng bị từ chối hoặc coi thường. Vì thế hôm nay khi thấy đề cao Triết chắc có người không khỏi ngạc nhiên, vì đã quen nghe những lời chỉ trích Triết:

Triết nói những chuyện trừu tượng, xa xôi, vu vơ vô bổ cho đời sống ăn làm... Thực ra thì đó chỉ là sự mâu thuẫn vòng ngoài vì nếu đi vào nội dung thì không có chi đáng phải ngạc nhiên, vì những điều chê bai Triết cho đến nay hầu hết là vì Triết Tây, một thứ Triết bám riết chữ nghĩa hay cùng nữa thì là Hán Nho bám sát Luân lý và những định chế đã lỗi thời...

Hoặc nữa là Triết học Lý niệm đề cao Lý trí đến độ « Duy ngã độc tôn » nên chẳng sao đi vào đời sống nổi.

Đời sống con người vận hành trong những ngõ ngách của Lý với Tình, đôi khi có cả Chí, vậy mà triết học lại Duy Lý tức chỉ biết có Lý trí thì đi sao nổi vào đời sống.

Chính vì triết học quá Duy Lý nên nguyện vọng triết vương của Platon chỉ là một giấc mộng không tưởng, và Triết chỉ còn lẫn khuất trong một vài phòng học y như một ngành chuyên môn nào khác vì đã để mất hẳn địa vị Bà Chúa tởm uy tín trên khắp các kiến thức vì bơm sinh khí cho chúng bằng một mối quán thông.

Hiện nay triết được dạy trong chương trình giáo dục của ta cũng như các Đại học thì chính là thứ triết một chiều đó. Vì vậy trong thực tế nền Triết học như được đề nghị trong tập sách này khó hy vọng thấy được hiện thực.

Tuy thế vì nền Triết lý giới thiệu ở đây có tính chất toàn diện gợi đến cho toàn dân chứ không còn hạn cục trong bốn bức tường hàn lâm làm trường ốc, cho nên vẫn chưa đến nỗi thất vọng, vì ngoài Hàn lâm trường ốc chúng ta còn cả một khối nhân dân, đây là môi trường chúng ta có thể hoạt động. Nếu biết tổ chức thì sẽ trở nên mạnh mẽ có khi đạt được khả năng khôi phục địa vị cho Triết ít ra phần nào như xưa lúc các tư trào Tây Âu chưa xâm nhập.

#### **IV.- Vai trò thực hiện lý tưởng Triết vương**

Bây giờ chúng ta sẽ đủ bảo đảm tìm đáp số cho câu trả lời sau đây:

Ai sẽ đứng ra hiện thực trở lại lý tưởng Triết vương.?

Dân chúng hay chính quyền?

##### **1.- Chính quyền**

Câu trả lời tất nhiên là **Chính quyền**, bởi chỉ có Chính quyền mới nắm đủ quyền lực và phương tiện, là những yếu tố thiết yếu cho sự hiện thực bất cứ một ý tưởng nào có tầm mức Quốc gia. Tuy nhiên nếu ta theo đúng tinh thần Việt nho thì sẽ thừa rằng phần lớn là Dân.

##### **2.- Nhân Dân**

**Dân mới là Gốc là bản là óc, còn Chính quyền chỉ là cấp thi hành.** Chính quyền ví được với hoa trái quả cây, còn muốn cho những điều mong ước thành sự thực thì cần Nhân Dân phải hành động. Phó mặc cho Chính quyền thì chỉ là chuyện may rủi. Những người nắm Chính quyền trước ngày mất nước hầu hết được đào tạo theo lối của Tây phương, còn giới thiên về Đông phương thì chỉ biết bằng nghe ngóng và phần nhiều là mắc tự ti mặc cảm. Bởi Đông phương vừa huyền bí, lại đã bị lãng quên lâu ngày, nên nay muốn nhìn lại khuôn mặt cũ thì cả là một công trình dài hơi, nếu không là người vừa có Tâm huyết vừa Kiên trì vững dạ thì làm sao thấy được. Vậy mà những vị nắm quyền hành đã phải hiến phần lớn thì giờ vào việc hành chánh, cho nên giả sử trong số có ai muốn nghiên cứu cổ học cũng khó tìm ra thì giờ. Vì thế hầu hết chính quyền được điều khiển theo đầu óc công chức, một lối làm việc duy lý rất gàn kiêu máy móc phân mớ, nên lạnh lùng, trốn trách nhiệm nhiều được ngân nào hay ngân đó.

Như vậy là một lối làm việc ngược hẳn với lý tưởng Quốc gia: nó đòi phải có tinh thần Cán bộ với những cái nhìn trên toàn diện với bầu nhiệt huyết hăng say với lòng yêu nước cao độ. Chính vì thế sự liên lạc với nhau là điều tối quan trọng và đáng cầu ước.

Hội Văn thì nhiều rồi, nhưng một sự liên lạc những tâm hồn có óc Triết thì chưa, mà có Triết thì mới trông đặt được nền vững.

**Vậy cần phải làm thế nào để liên kết những Tâm hồn triết, những người ưa thích Triết?** Đó là điều khó, bởi vì những tâm hồn Triết thường ưa thích tĩnh mịch, đơn chiếc vì đây là phong thái thuận lợi cho sự suy tư.

Tuy nhiên thời nay là thời ngự trị của lượng số, nên thiếu liên kết thì tiếng nói lẻ loi không đủ mạnh, không được mấy ai chú ý đến, mà như vậy là một điều bất hạnh cho quê nước vốn từ xưa vận hành trong ánh sáng Minh triết. **Chính vì thế mà những tâm hồn**

**Triết phải chịu hy sinh một số thì giờ cho việc liên kết, đặng khuyến khích nhau và cần cùng nhau lên tiếng hay hành động, có vậy mới tạo được hiệu nghiệm cho tiếng nói của Triết.**

Có vậy tiếng nói chân thành của Dân tộc mới không bị lấn át trước các tư trào ngoại lai đã được tổ chức rất vững chắc, nếu không có một sự liên kết tối thiểu nào về phía Văn hóa Dân tộc thì dù nền Văn hóa này có còn những người hâm mộ nhiệt thành đến đâu đi nữa rồi cũng sẽ chỉ là những cá nhân trợ trợ lẻ loi, sẽ bị siêu bạt trong cái mớ quần chúng vô dạng (amorphe masse) và như vậy sẽ không tránh nổi làm mồi ngon cho bất cứ trào lưu nào cũng có thể cưỡng ép lôi đi.

**Bạn sẽ hỏi liệu còn tìm được đủ số người nhiệt thành để làm thành một lực lượng chẳng? Muốn trả lời điểm này, cần phải có một bộ máy dò mìn để tìm ra những quả mìn là các Tâm hồn nhiệt huyết với Dân tộc. Máy dò đó là gì nếu không là một Tổ chức, tuy rất lỏng lẻo nhưng cũng là một tổ chức ít nhất để tìm ra người đồng thanh đồng khí. Riêng chúng tôi cũng biết được một số tuy nhỏ nhưng cũng đủ để có lý tin rằng nếu có phương tiện tìm kiếm thì số đó còn nhiều, ít ra đủ để làm thành một Nhóm. Chúng tôi dám tin như thế vì số người chúng tôi biết chỉ là tình cờ tuyệt nhiên bên ngoài sự tìm bạn. **Vậy mà cũng thấy được một số khá đông đủ cho phép tin rằng dòng máu văn hiến của Lạc Việt chưa ngưng chảy trong người Việt Nam, và dầu trong hiện trạng đầy thối nát cũng vẫn còn thể tìm ra những Tâm hồn cao khiết đại diện cho Hồn thiêng của muôn thể hệ Tiên tổ đã dựng nên nước Việt Nam này và bao lần đã cứu nó khỏi tiêu diệt. Hồn thiêng đó vẫn còn phảng phất trên giải non sông này, vì thế tôi cho là đã đến lúc các người đó phải tạm thời bỏ giai đoạn ẩn náu, phải vượt qua những dè dặt e ngại để đứng vào một thứ liên lạc nào đó để gây lại tinh thần. Tinh thần đó trong trường hợp hiện đại của nước nhà không là chi khác hơn hồn Văn hóa Dân tộc, mà các cụ xưa cũng gọi là Đạo, và các cụ đã nói câu chí lý: “Đạo mất trước nước mất sau”. Chúng ta có thể tiếp: vậy muốn Nước còn thì cần Đạo còn. Nên trong các việc làm để Cứu quốc thì cứu Đạo là việc tiên quyết.****

## **DÒNG VĂN HIẾN**

### **I.- Triết lý Nhân sinh và Triết học Trường ốc**

Tuy nhiên đến đây cần nhấn mạnh một điểm khác tày trời giữa **Triết lý Nhân sinh** và **Triết học Trường ốc**.

**Nói chung thì Tây Âu chỉ có Triết học Trường ốc** mà cụ thể là sự thâm lượm của đám chực tác giả mà tôi quen gọi là Triết học gia hay Ý hệ gia (ideologues) tức là những người **suy luận trên các Ý niệm trừu tượng rất xa thực tế**. Chính những Ý gia này làm cho người đời coi thường triết. Chính họ kể từ Platon xuống tận nay đều là những Triết học gia vong thân, khó lòng tự lực sinh sống, nên thường được nhà nước trả lương để trở thành Triết học Trường ốc có thể xa đời sống thực tại, chỉ cần đưa ra những đề tài mới lạ mà không xét nó ích lợi cho đời sống con người hay không. Nó có giúp nhìn ra Đạo làm người là thế nào? **Cho nên họ đã làm cho sự tìm ra Đạo làm Người trở nên vấn đề cực kỳ khó khăn hầu như chỉ trong muôn một mới nhìn ra.** Rồi đây trong quyển Sứ Điệp chúng tôi sẽ vạch ra các lỗi lầm căn bản của các ý gia.

Ở đây chỉ nói rằng **Triết lý mà chúng tôi bảo là cần thiết cho chúng ta**, đúng hơn cho cả nhân loại, cho cả mọi người ít ra cho những ai còn muốn sống hết mọi chiều kích của con Người thì phải là một **Triết lý Nhân sinh**, hay nói kiểu xưa là **một Đạo sống**, một Đạo thành Nhân, mà không chỉ biết thành Công như nay. Muốn được như vậy thì phải có những người sống cái Triết lý đó; họ sẽ là những kết tinh Triết, làm cho **một nền Triết nhập vào đời Đồng cụ thể**. Xin gọi những người đó là “**Văn hiến**”.

Việc đầu tiên của họ là phải **tìm ra được Đạo sống đó trong di sản thiêng liêng của chúng ta**. **Tìm ra để mà học hỏi, thấm nhuần hầu giúp cho nước ta có những văn hiến**, theo nghĩa là những người Hiến thân cho Văn, thứ Văn đáng cho chúng ta Hiến thân. Đó là một thứ hạnh phúc ít được nhận ra. Vì không nhận ra rằng có vô số Văn chẳng đáng Hiến thân chút nào. Quả thật chỉ khi một Tâm hồn đã đạt độ tiến hóa nào đó mới nhận ra được cái khổ tâm vô biên khi không biết Hiến thân cho ai? Cho cái gì?

**Chỉ có Triết lý Nhân sinh mới đáp ứng nổi nhu yếu thâm sâu nọ.**

**Chính nền Triết lý nọ làm nảy sinh những con người có Tinh thần hùng cường, với Ý, Tình, Chí thống nhất. Muốn kiến thiết một nước mạnh bằng đường lối thống nhất thì cần đến những Tâm hồn thống nhất như vậy.**

Xa xưa Tiên Tổ ta đã có những Văn hiến đó nên gọi nước là “**Văn hiến chi bang**”.

Sau già nửa thế kỷ tiếp cận văn minh Tây Âu, và sau mấy chục năm đắng cay ném mùi của các Văn hóa ngoại lai đó chúng ta mới hiểu được chữ Văn Hiến nặng ký đến trình độ nào.

Tóm lại khi nói đến sự cần thiết của Triết thì chúng tôi tuyệt nhiên không có ý bảo phải đi học Triết như được giảng dạy trong các lớp hiện nay. Đó là việc chuyên môn dành cho rất ít người.

Nhưng ở đây muốn **nói đến Đạo làm Người, nói đến Triết lý Nhân sinh**, mà mỗi người trí thức trong một nước cần phải học hỏi suy niệm để **làm thế nào trong nước có được một số Văn Hiến đủ sức chống chọi lại các làn sóng Duy vật, Duy lợi đang đe dọa nhận chìm mọi giá trị cao thượng của con Người**.

Hễ bao giờ chúng ta gây lại được một số Văn hiến nào đó thì dù sao Việt Nam sẽ còn là Việt Thường nghĩa là mãi mãi còn là một thực thể Văn hóa nêu cao lá cờ “**Vị Nhân**” trong hoàn vũ.

**Vì thế sau bước thứ nhất Tìm kiếm, Khảo luận, Học hỏi thì đến bước sau là Sống, là Truyền bá ra cho thực rộng để làm thành một bầu khí Tinh thần Dân tộc**.

## **II.- Kinh Thánh và Công hội của Do Thái**

Trên kia một khi đề cập đến sự trường cửu của dân tộc Do Thái tôi mới nói tới **Kinh thánh** mà chưa nói tới yếu tố thứ hai rất quan trọng cho sự trường tồn của họ đó là **Công hội** (synagogue). Công hội chính là nhân tố sống vì xuyên qua nó Thánh Kinh mới có đường lối cụ thể để ngăn vang đến tận tai từng người.

**Vậy Công hội là một công cụ để mỗi người dân Do Thái gắn liền với Thánh Kinh**, theo đó mỗi người muốn là dân Do Thái thì phải đi tham dự các phiên họp của Công hội được tổ chức hàng tuần vào ngày thứ bảy, nhờ đó sự nhận thức về mối liên hệ không những là Dân tộc mà còn là dòng tộc trở nên sống động sâu xa vì luôn luôn được tài bồi củng cố.

### III.- Việt Nam với Đình và Văn miếu

**Hỏi rằng Việt Nam có thể có một thể chế như vậy chăng?** Thưa rằng không mà có. Chúng ta không có Công hội với những phiên họp thường xuyên buộc mọi người tới dự, nhưng lại có cái **Đình và Văn Miếu**. Nay nếu ta cộng cả hai lại thì sẽ có một thể chế giống Công hội. Ngoài những dịp **Lễ giỗ Tổ, Lễ giỗ Anh hùng Dân tộc, những Văn hiến nên tổ chức những Nhóm bạn học hỏi về Văn hóa Dân tộc, không cần đông người- đông người thường loãng ra khó đi vào bề sâu.**

**Ước mong mỗi nhóm người Việt có được dăm ba Văn hiến là tạm đủ để duy trì “ hơn bốn ngàn năm Văn hiến” cho nó kéo dài mãi mãi, để không còn là bốn ngàn năm, mà là năm ngàn, mười ngàn, cả trăm ngàn năm Văn hiến. «**

*Trích từ « HỒN NƯỚC VỚI LỄ GIA TIÊN « - KIM ĐỊNH*

---

### ( 3 ) .- HOÀNG SA VÀ TRƯỜNG SA

*( Hãy giữ lấy những tài liệu này để làm bằng, đưa TC ra tòa Án quốc tế như Phi luật Tân đã làm! )*

From: dinh tran <tran106030@gmail.com>

**Tập Cận Bình (Xi Jinping) hãy mở to mắt ra mà xem này!**

**- Phát hiện cuốn sách cổ của nhà Thanh, in đời vua Quang Tự (1875-1909) khẳng định Hoàng Sa, Trường Sa, Biển Đông là của Việt Nam.**

Trong quá trình điền dã tại các địa phương trên địa bàn tỉnh Thái Bình, tại gia đình anh Phan Văn Luyện (xã Vũ Chính, Thành phố Thái Bình) chúng tôi đã tiếp cận được cuốn sách cổ, in vào đời Vua Đức Tông (Tải Diêm) – nhà Thanh (niên hiệu Quang Tự, 1875-1909). Sách in thạch bản (in đá) bằng chữ Hán).

Anh Luyện đã vui vẻ trao quyền sách này cho chúng tôi sở hữu và nghiên cứu với hi vọng có thêm những cứ liệu để công bố trước công luận và làm bằng chứng để khẳng định chủ quyền biển, đảo Hoàng Sa – Trường Sa là của Việt Nam.

Cuốn sách này có tên “Dan hoàn Chí lược” (Sách ghi chép về địa lý Thế giới), có khổ 20cm x 14,5cm, người giám định sách là hai tiên sinh Bích Tinh Tuyền và Lưu Ngọc Ba. Sách do Nhà xuất bản Hộc Lý Đường in.



**Nhà Hán học Nguyễn Tiên Đoàn dịch sách Danh hoàn Chí lược**

Ở trang 2 của sách ghi: “Quang Tự Mậu Tuất Mạnh Thu” (Tháng 7, năm Mậu Tuất, niên hiệu Quang Tự, triều vua Đức Tông (Tải Diễm -1898). Cũng ngay ở trang 2 ghi: Thượng Hải Thư Cục Đại Ấn (Thư cục Thượng Hải được cho quyền in sách này). Bộ sách này được biên soạn vào năm thứ 28 (Kỷ Dậu, 1849), niên hiệu Đạo Quang, triều vua Thanh Tuyên Tông (Mân Ninh, 1821-1851).

Ở trang 3, 4 và trang 5 của sách có ghi bài tựa của Lưu Vận Kha, soạn vào năm Kỷ Dậu (1849), mùa hạ tháng 4 – triều vua Thanh Tuyên Tông, niên hiệu Đạo Quang. Bài tựa thứ 2 cũng viết vào năm Đạo Quang thứ 28, triều vua Thanh Tuyên Tông, do Bành Uẩn Chương soạn. Bộ sách này từ khi soạn (vào năm 1849, thời vua Thanh Tuyên Tông) phải mất 49 năm sau mới được in (vào năm 1898), triều vua Đức Tông (Nhà Thanh) – niên hiệu Quang Tự.

Bộ sách gồm nhiều tập. Chúng tôi chỉ chú tâm tới các tập 3, 4, 5 (vì 3 tập này đóng gộp thành 1 quyển) và có ghi các đảo thuộc chủ quyền biển, đảo của Việt Nam.



**Sách Danh hoàn chí lược.**

**Dòng chữ nhỏ bên phải ghi người giám định Bích Tinh Tuyền, Lưu Ngọc Ba. Dòng chữ nhỏ bên trái ghi Hòe Lý Đường Bản**





Dòng chữ bên phải ghi Quang tự Mậu Tuất Mạnh Thu. Dòng thứ hai bên trái ghi Thượng Hải thư cục đại ấn

Nội dung của sách chủ yếu tóm lược vị trí địa lý, lịch sử... của các nước trên thế giới. Sách còn vẽ bản đồ của các nước trên thế giới: từ Trung Quốc, Nhật Bản, Indonesia ... cho đến Ả Rập.

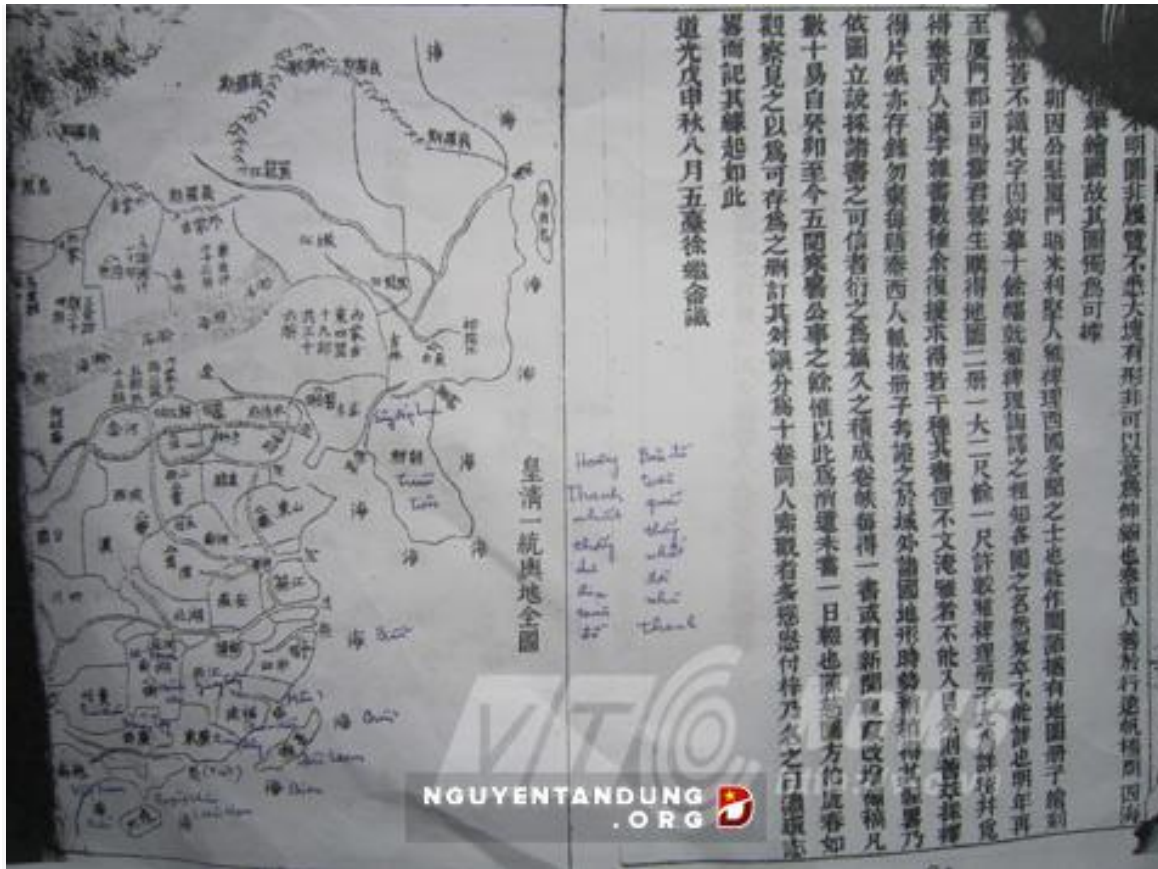
Đặc biệt, ở trang 24, 25 của tập sách này có in tám bản đồ Trung Quốc, mang tên “Hoàng Thanh nhất thống dư địa toàn đồ” (Bản đồ toàn quốc thống nhất đời nhà Thanh). Trên bản đồ này đều có vẽ các nước có chung đường biên giới với Trung Quốc, như: Việt Nam, Mông Cổ, Ấn Độ, Triều Tiên...

Đáng chú ý, ở phần biển đảo, Trung quốc chỉ vẽ đảo Quỳnh Châu (tức đảo Hải Nam), Đảo Đài Loan (của Trung Quốc)... sau đó ghi chú là biển nhưng không hề vẽ và ghi chú đảo Hoàng Sa, Trường Sa thuộc Trung Quốc.

(Bản đồ thứ 1, có ghi chú: Hoàng Thanh Nhất thống dư địa toàn đồ).

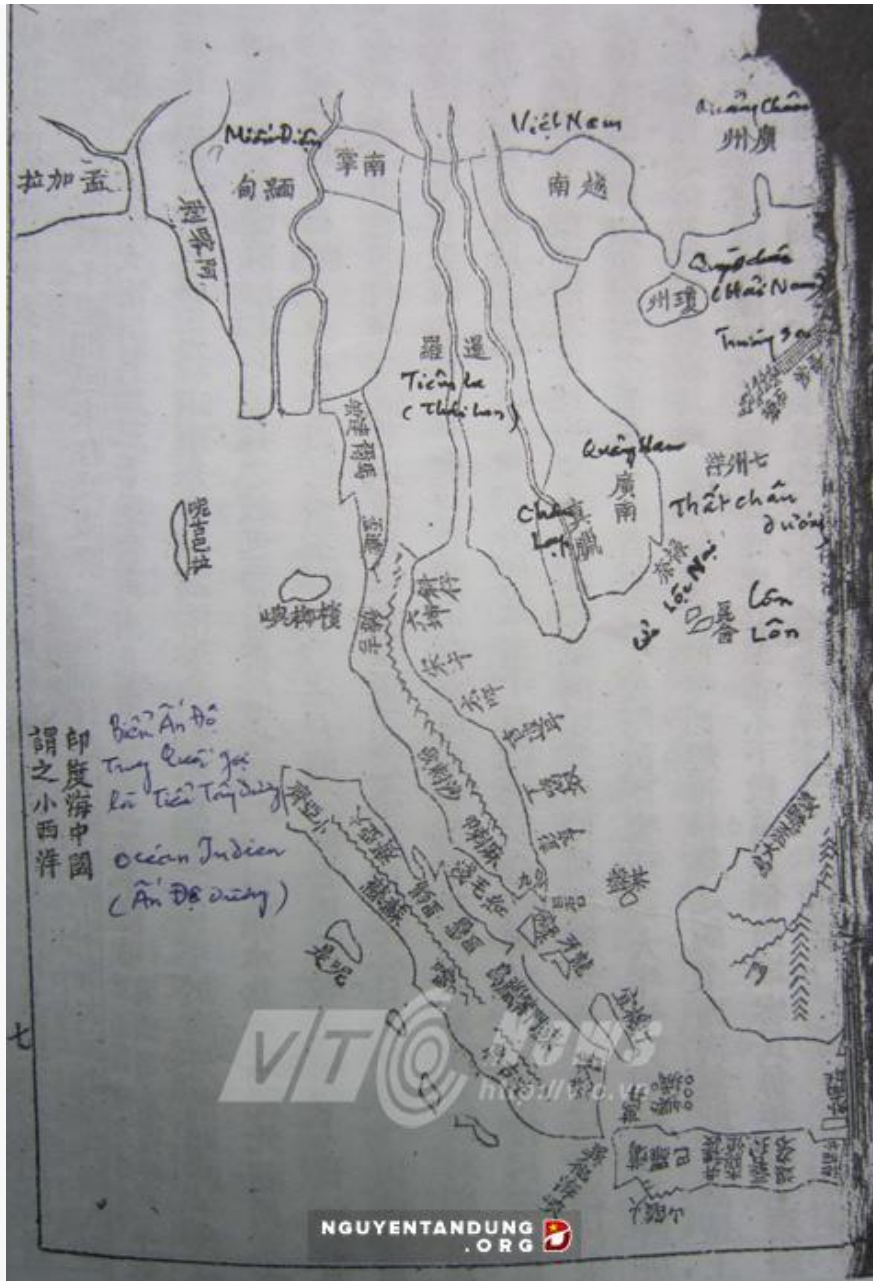


Bản đồ Hoàng Thanh nhất thống dư địa toàn đồ (chưa dịch)



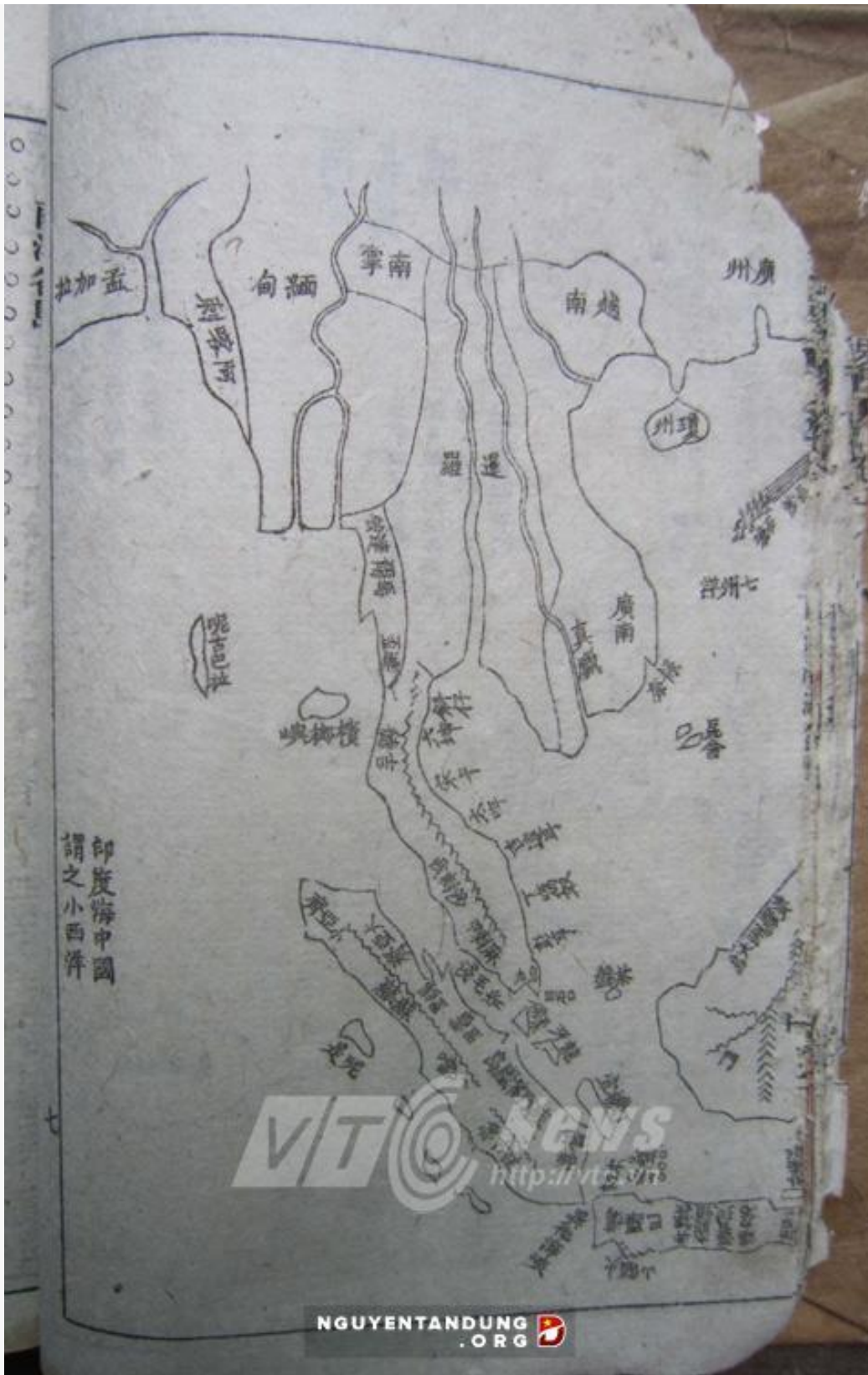
**Bản đồ của nhà Thanh không có đảo Hoàng Sa và Trường Sa mà chỉ ghi đảo Quỳnh Châu (Hải Nam) và đảo Đài Loan**

Đặc biệt hơn nữa, ở tám bản đồ in tại trang 40, 41 của cuốn sách này thì bên cạnh việc vẽ bản đồ đường biển Trung Quốc lại có vẽ eo biển Quảng Nam (và ghi rõ là Nam Việt – tức Việt Nam). Bên cạnh eo biển Quảng Nam, bản đồ này còn vẽ đảo Thất Châu Dương – biển Thất Châu (cả khu vực biển đảo Trường Sa, Hoàng Sa – Vạn lý Trường Sa. Nếu theo bản đồ Trung Quốc thì Hoàng Sa, Trường Sa là thuộc biển Thất Châu Dương – một cách gọi tên khác mà người Trung Quốc xưa thường dùng và ghi chú trên bản đồ để chỉ khu vực biển đảo Trường Sa, Hoàng Sa của Việt Nam (không có ghi khu vực biển Thất Châu Dương này thuộc địa giới của Trung Quốc).



Bản đồ đã chú thích trong đó có Trường Sa, Hoàng Sa thuộc địa phận biển Việt Nam

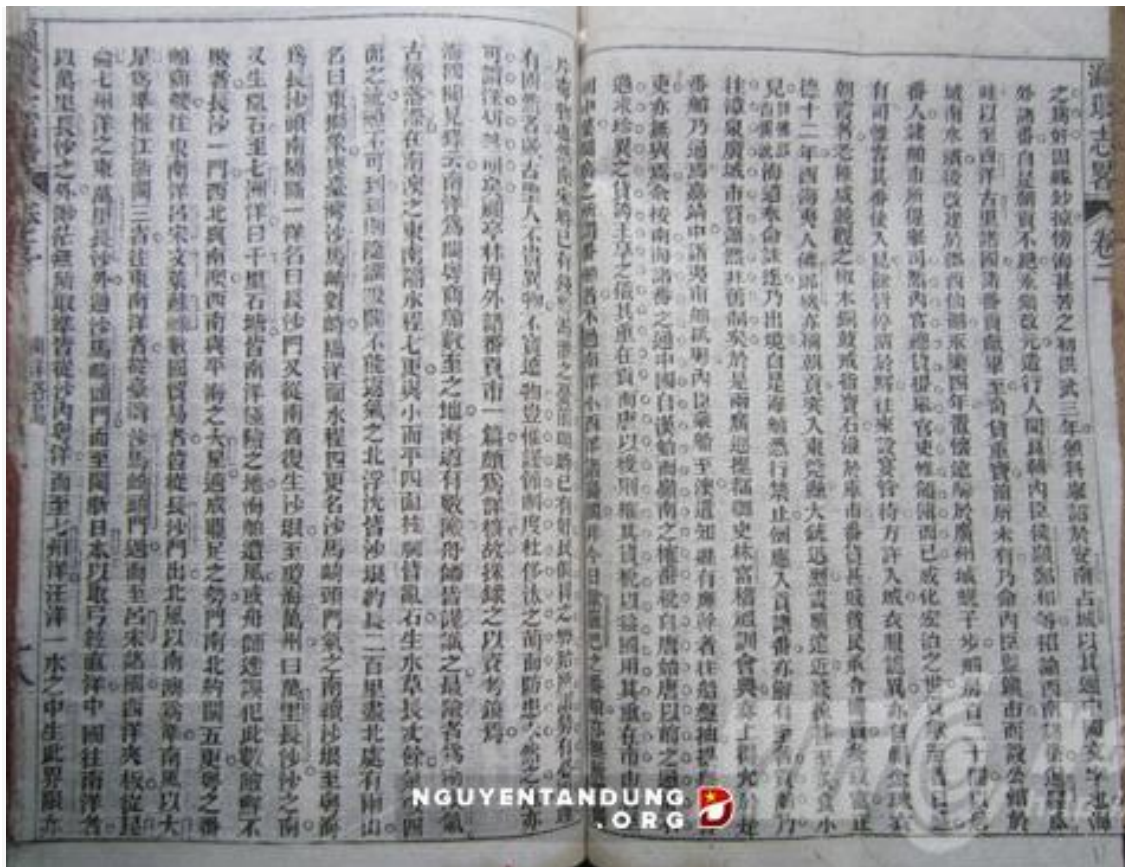
Ở tám bản đồ trang 55 và 56 – chủ yếu vẽ về biển, đảo và các nước giáp Trung Quốc: biển Ấn Độ Dương (Trung Quốc gọi là Tiểu Tây Dương) và có cả ghi chú về Ấn Độ Dương. Trên bản đồ này còn cho biết về biển và đảo Trường Sa của Việt Nam giáp với đảo Quỳnh Châu (Hải Nam – thuộc Quảng Châu, Trung Quốc). Vẽ cả hình tượng bãi đá ở quần đảo Trường Sa. Trên bản đồ này còn vẽ khu vực biển đảo Quảng Nam: Trong đó vẽ và ghi Thất Châu Dương (Hoàng Sa, Trường Sa), vẽ cả cửa biển Lộc Nại của Quảng Nam và vẽ đảo Côn Lôn của Việt Nam.



Bản đồ Hoàng Thanh nhất thống dư địa toàn đồ (chưa chú thích)

Đáng chú ý ở trang 88, 89 giúp cho người đọc hiểu về luồng lạch, hướng gió và các bãi đá ngầm ở trên các đảo Trường Sa, Hoàng Sa và phương hướng, độ dài (tính theo cách tính canh giờ của người xưa) đi trên biển để tới được các nước khác nếu xuất phát từ cửa biển: đảo Trường Sa của Việt Nam.

Phần phiên âm của sách được nhà Hán học Nguyễn Tiến Đoàn dịch như sau: “...Sách Hải quốc văn kiến lục có nói: Vùng Nam Dương (biển phía nam) là nơi thuyền buôn của vùng Mân Việt thường đến. Đường biển nơi đây nhiều chỗ nguy hiểm. Người chỉ huy thuyền đi qua biển này cần phải cẩn thận. Nguy hiểm nhất là nơi có hòn đảo Áo Khí. Thủy trình đi khoảng 7 canh giờ từ đảo Áo Khí đến đảo Lạc Tế. Đảo này nhỏ mà bằng phẳng. Ven đảo có nhiều đá ngầm ngổn ngang, thuyền không đến được; thu hút không khí, dòng chảy ở bốn phía. Trên đảo có nhiều cây cỏ mọc cao hơn một trượng, có núi Đông Sư Tượng, nếu muốn đến thì phải theo dòng nước mà đi. Không thể đi ngược lên phía Bắc vì nhiều doi cát nổi chìm, dài khoảng 200 dặm. Đi lên phía bắc thì có đảo và trên đảo có núi Sa Mã Kỳ. Hai ngọn núi này đối mặt vào nhau (ngọn núi Sa Mã Kỳ và Đông Sư Tượng).



Toàn trang chữ Hán (đã dịch trong bài viết)

Theo đường thủy trình trên biển là phải đi bốn canh giờ mới tới địa đầu Sa Mã Kỳ, lại có những doi cát liên tục ở phía nam đến Việt hải (biển Việt) gọi là Trường Sa đầu (địa đầu Trường Sa). Cứ đi về phía nam thì lại thấy nhiều doi cát nổi lên, theo

đó mà đi thì đến Vạn Lý Trường Sa. Phía nam Trường Sa có nhiều bãi đá ngầm lởm chởm, đi tiếp là đến biển Thất Châu, gọi là Thiên Lý Thạch Đường. Đây là đất nguy hiểm của vùng Nam Dương, hay có gió bão lớn ở ngoài biển, thuyền đi biển đậu ở ngoài này thường gặp bão gió. Có những thuyền đi lạc đường mà gặp phải nơi đó thì rất nguy hiểm. Một cửa Trường Sa nằm ở phía tây bắc cùng với đảo Nam Áo. Ở phía tây nam là đảo Đại Tinh (Biển bình lặng) tạo thành thế chân vạc ở cửa nam bắc, ước rộng phải đi chừng khoảng ngũ canh (đơn vị đo lường thời cổ thường tính theo giờ). Thuyền buôn của người Việt thường đậu ở đó; phía Nam là đảo Lã Tống (Lucson – Philipin), Văn Lai, Tô Lập. Thuyền buôn thường qua mấy nước đó để trao đổi buôn bán, khi xuất phát đều từ cửa Trường Sa mà đi. Nếu gặp gió bắc thì lấy chuẩn từ đảo Nam Áo. Gặp gió Nam, lấy đảo Đại Tinh làm chuẩn để tới Giang Tô, Triết Giang, Phúc Kiến (Quảng Đông). Nếu đi về phía Nam của Nam Dương phải đi từ cửa Sa Mã Kỳ (Đài Loan) đến các nước ở Lữ Tống (Philipin), giáp phía Tây Dương. Muốn đến Chiết Giang, Mân Việt... Nhật Bản phải đi theo hướng phía Tây biển Thất Châu, Côn Lôn rồi đến Vạn Lý Trường Sa ngoại (ngoài Vạn lý Trường Sa), qua cửa biển đảo Sa Mã Kỳ – đi theo đường thẳng dây cung mới an toàn. Từ Trung Quốc mà đến nước Indonesia phải đi phía ngoài Vạn lý Trường Sa. Nơi đây biển mờ mịt, không lấy gì làm chuẩn được cho nên muốn đi phải theo những doi cát ở biển Việt rồi mới đến Thất Châu Dương và từ đó đi tới Indonesia; Vùng biển này nước mênh mông nên giới hạn cũng mênh mông...”.  
(Trích sách “Danh hoàn Chí lược”).



Bản đồ chưa chú thích trong đó có ghi eo biển Quảng Nam và đảo Thất Châu Dương cùng bản đồ Việt Nam





**Bản đồ đã chú thích trong đó có ghi eo biển Quảng Nam và đảo Thất Châu Dương cùng bản đồ Việt Nam**

Thông qua tư liệu đã nêu ở cuốn sách này, giúp chúng ta có thêm những bằng chứng quý giá để góp phần khẳng định ngay từ thời nhà Thanh, các bản đồ của Trung Quốc đã vẽ các đảo trên vùng biển của họ chỉ có đảo Hải Nam, Đài Loan là gần với khu vực biển Việt Nam. Điều đó khẳng định Hoàng Sa, Trường Sa (biển Thất Châu Dương, theo tên gọi trên bản đồ Trung Quốc thời nhà Thanh) là thuộc chủ quyền biển đảo của Việt Nam.

#### **( 4 ) . VIỆT NAM NGUỒN CUNG CẤP NỘI TẠNG VÔ TẬN**

**Chanh** <chanhhuynh99@yahoo.com>

( Đạo Đức Cộng sản do Mao Hồ khai sáng! )



**Phát hiện nhiều thi thể trong 1 nhà kho bỏ hoang tại Trung Quốc**  
Khi các thi thể có mùi hôi bốc lên mọi người dân xung quanh đã...

[tinviet.co](http://tinviet.co)

Chuyện những thiếu nữ Việt Nam bị lừa bán sang Trung Cộng xảy ra hằng ngày. Biết bao nhiêu đường dây lừa bán những cô gái Việt Nam nhẹ dạ sang TC bị phát hiện và còn biết bao nhiêu đường dây hoạt động trong bóng tối chưa được phát hiện? Thị trường buôn bán gái Việt sang Trung Cộng, kẻ bán người mua tuy âm thầm nhưng rất sôi động. Chính quyền rất khó kiểm soát nhất là đồng bào sắc tộc vùng cao, tiếp giáp với biên giới Việt – Trung thường xuyên xảy ra hàng loạt phụ nữ bị mất tích một cách bí ẩn như trường hợp hơn 100 cô dâu Việt mất tích đã kể trên.

Đặc điểm của những thiếu nữ sắc tộc vùng cao miền Bắc Việt Nam, phần đông sắc đẹp của họ tuy không mặn mà, nhưng ưu điểm của họ là rất dôi dào sức khỏe mà giá cả lại bèo. Những đường dây kinh doanh nội tạng ở Hoa Lục chỉ cần bỏ ra tối đa là 3.000 USD để mua một cô gái Việt miền núi, rồi đưa vào lò mổ nội tạng, họ có thể bán một quả thận của nạn nhân với giá vài chục ngàn Mỹ kim. Nếu bán được một quả tim hay lá gan sẽ được giá cao hơn rất nhiều. Sau khi lấy nội tạng, xác chết sẽ bị vát vào lò thiêu hoặc vát xuống biển làm mồi cho cá mập để phi tang.

Thế là xong! Đây là kỹ nghệ “KINH DOANH ĐĂM MÁU” của đường dây mua bán nội tạng tại Hoa Lục, giá mua một cô gái VN chỉ có 3.000 USD, nhưng thu lợi nhuận gấp 10 lần rất dễ phát tài.

Sau đây là những đường dây lừa bán phụ nữ Việt Nam sang TC được phát hiện trong thời gian gần đây. Xin nêu các trường hợp điển hình:

(1) Các thôn bản thuộc xã Đôn Phục (huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An), là vùng đất bị ám ảnh bởi các thiếu nữ đến độ tuổi “trăng tròn” là đột nhiên bị mất tích. Trường CA xã tên Vi Uy Tín cho biết tình hình tại địa phương, xã Đôn Phục là một xã nghèo, có 3.722 nhân khẩu và trên 80% là đồng bào dân tộc thiểu số. Anh Tín cho biết, từ năm ngoái cho đến nay, trên địa bàn xã đã có 15 phụ nữ rơi vào diện bị lừa bán sang TQ. Dừng chân tại Trường Trung học Xã Đôn Phục, thầy Trần Viết Nam, Phó hiệu trưởng cho biết 100% học sinh là người dân tộc thiểu số, các em học sinh bỏ học nhiều nhất là học sinh khối lớp 8, lớp 9 vì ở độ tuổi này các em có thể đi lao động và bọn xấu chủ yếu lừa gạt những em còn trẻ khỏe mạnh để bán sang TQ.

(2) Thượng tá Nguyễn Thế Nghiệp, trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm, CA tỉnh Quảng Nam, cho biết: Cơ quan này vừa bắt thêm 4 đối tượng được xem là chân rết trong đường dây buôn bán phụ nữ xuyên quốc gia do vợ chồng Li Xue Liang, SN 1968 (TQ) và Nông Thị Bé SN 1984 (ngụ tại tỉnh Lạng Sơn) cầm đầu. Ngoài ra, đường dây còn có một số đối tượng bị bắt là Lương Thị Mẫn (SN 1989), Cụt Văn Yên (SN 1982), Lương Thị Lan (SN 1992) cùng cư ngụ tại huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An và Vi Văn Hữu (SN 1993) ngụ tại xã Tà Bhing, huyện Nam Giang, tỉnh Quang Nam. Được biết đây là nhóm đối tượng chuyên lừa các cô gái dân tộc thiểu số ở Quảng Nam đưa sang Hoa Lục bán cho các đầu nậu để bán dâm hay đưa họ vào các lò mổ lấy nội tạng?

(3) Qua số liệu thống kê của CA huyện Bắc Hà, từ năm 2008 trở lại đây, tại xã Bản Phố có 78 phụ nữ mất tích bí ẩn, họ đi khỏi bản làng không rõ nguyên nhân cả năm trời không một tin tức hồi âm. Nhiều khả năng những phụ nữ Bản Phố bị kẻ xấu lợi dụng lòng tin để bị lừa đảo đưa sang bên kia biên giới bán.

Từ đầu năm 2010 đến nay, Bản Phố có hơn 30 người bị dụ dỗ lừa sang TC bán. Những cô gái này được đưa lên Mường Khương, biên giới Xín Mần (Hà Giang), Cửa khẩu Lào Cai... rồi đưa sang Tàu. Thường giá cả mỗi người vào khoảng 10 – 15 triệu đồng (khoảng 750 USD). Giờ đây, gia đình nào có con gái từ 12 đến 18 không dám cho con đi chợ phiên vì sợ bị kẻ xấu lừa gạt, dụ dỗ bán qua Tàu.

(4) Chuyện 8 cô gái tuổi từ 18 – 20 bị những chàng trai họ Sở hào hoa đất Cảng lừa bán sang Tàu làm gái mại dâm bởi chính những người tình của mình. Những chàng trai họ Sở lừa bán bạn gái của mình sang Tàu với giá từ 20 – 25 triệu đồng (khoảng 1.000 USD). Trong đường dây “Họ Sở” chuyên lừa tình các thiếu nữ nhẹ dạ bán sang Tàu đã sa lưới pháp luật gồm những tên lưu manh: Nguyễn Xuân Trường, Vũ Duy Mạnh và Trịnh Văn Cường.

(5) Trao đổi với báo chí mới đây, Trung tá Nguyễn Đức Long, Phó trưởng CA Tp Móng Cái, Quảng Ninh cho biết, từ tháng 7/2014 nghi ngờ đối tượng Ngân Văn Trọng (SN 1995) thường trú tại Bản Sao, Xã Tri Lễ, huyện Qué Phong, tỉnh Nghệ An, thường xuyên qua lại biên giới Việt – Trung có biểu hiện là tội phạm mua bán người. Đến 18 giờ ngày 7/9/2014, phát hiện Ngân Văn Trọng vừa từ Nghệ An ra Móng Cái dẫn theo một nhóm phụ nữ đang dừng chân tại nhà nghỉ Hải Đăng thuộc khu 2, Trần Phú, Móng Cái. Lực lượng CA Tp. Móng Cái đã kịp thời giải thoát cho Tăng Thị Niệm, Mong Thị Thỏa, Kha Thị Diệp và Vi Thị Thuận và tên Ngân Văn Trọng đã sa lưới pháp luật.

Theo Thứ trưởng Y Tế Trung Cộng Huang Jiefu vừa tuyên bố, bắt đầu từ 1/1/2015, chính phủ nước này cho biết sẽ ngưng lấy nội tạng của tử tù, thay vào đó nguồn cung cấp sẽ đến từ những công dân tự nguyện. Hiện tại, 38 trung tâm ghép tạng của TC sẽ ngưng sử dụng nội tạng của tử tù và chuyển sang các nguồn cung cấp khác. Ngành Y tế Trung Cộng sẽ thiếu hụt nội tạng, dẫn đến tình trạng “thất cô chai” cung không đủ cầu. Do đó, họ đánh giá Việt Nam là nguồn cung cấp nội tạng vô tận cho kỹ nghệ “KINH DOANH ĐÂM MÁU” giá lại rẻ mạt, mua nội tạng của một cô gái VN qua đường dây buôn bán phụ nữ chỉ trả tối đa 3.000 USD mà thu lợi nhuận tới 87.000 USD làm giàu dễ dàng quá! Để thỏa mãn nhu cầu cấy ghép nội tạng ngày càng cao, TC xuất hiện nhiều đường dây nuôi người như nuôi thú trong chuồng để lấy nội tạng. Các cô gái Việt Nam bị các đường dây buôn bán phụ nữ đưa sang Hoa Lục sẽ được phân tán và vỗ béo trong các chuồng nuôi người để chờ ngã giá. Nếu được trả đúng giá thì các cô gái này bị đưa vào lò mổ nội tạng. Nếu chỉ bán được một quả thận thì nạn nhân được đưa trở lại “CHUỒNG NUÔI

NGƯỜI” nghỉ dưỡng để chờ bán nội tạng lừa sau như bán tim, gan thì xác chết của họ sẽ được phi tang bằng nhiều cách, đem chôn hoặc quăng xuống biển nuôi cá mập...

Từ đầu năm 2012 tới nay, trên toàn quốc đã phát hiện hơn 300 vụ mua bán phụ nữ với gần 380 đối tượng, 490 nạn nhân. Hầu như ở địa phương nào cũng xảy ra tình trạng này, đặc biệt là ở các tỉnh biên giới Việt – Trung như tỉnh miền núi Lào Cai, có đường biên giới dài gần 200 km, một cửa khẩu quốc tế, 2 cửa khẩu quốc gia và nhiều đường mòn tự phát và đường biên giới bỏ ngõ nên rất khó kiểm soát nạn buôn lậu và nạn buôn người qua đường biên giới là một thách thức nghiêm trọng đối với chính quyền địa phương.

Cần phải làm gì để triệt phá loại tội phạm nghiêm trọng này để giữ gìn an ninh trật tự xã hội và làm thế nào phá vỡ các đường dây buôn bán phụ nữ Việt Nam qua biên giới phía Bắc? Đó là nhiệm vụ của chính quyền CHXHCNVN. Riêng tôi, chỉ còn có một cách là xin quý vị độc giả trong và ngoài nước, giúp đỡ bằng cách phát tán bài viết này đến mọi tầng lớp đồng bào, đặc biệt đồng bào ở vùng nông thôn và vùng núi xa xôi hẻo lánh miền Bắc, hãy đề cao cảnh giác đừng để bọn buôn người lừa đảo bán qua bên kia biên giới phía Bắc là “TỰ SÁT”.

Xin cảm ơn quý Vị

**NGUYỄN VĨNH LONG HỒ**

---

[www.vietnamvanhien.net](http://www.vietnamvanhien.net)

